

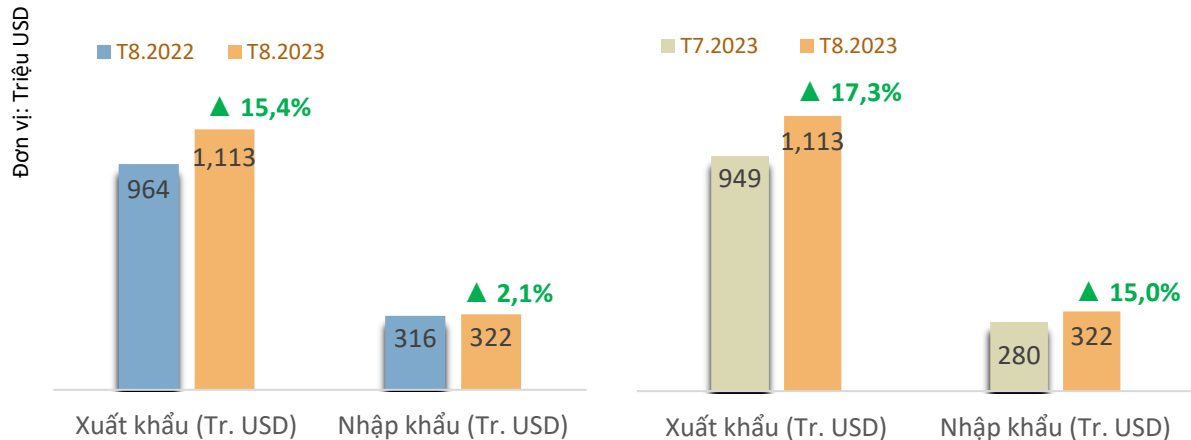
BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC

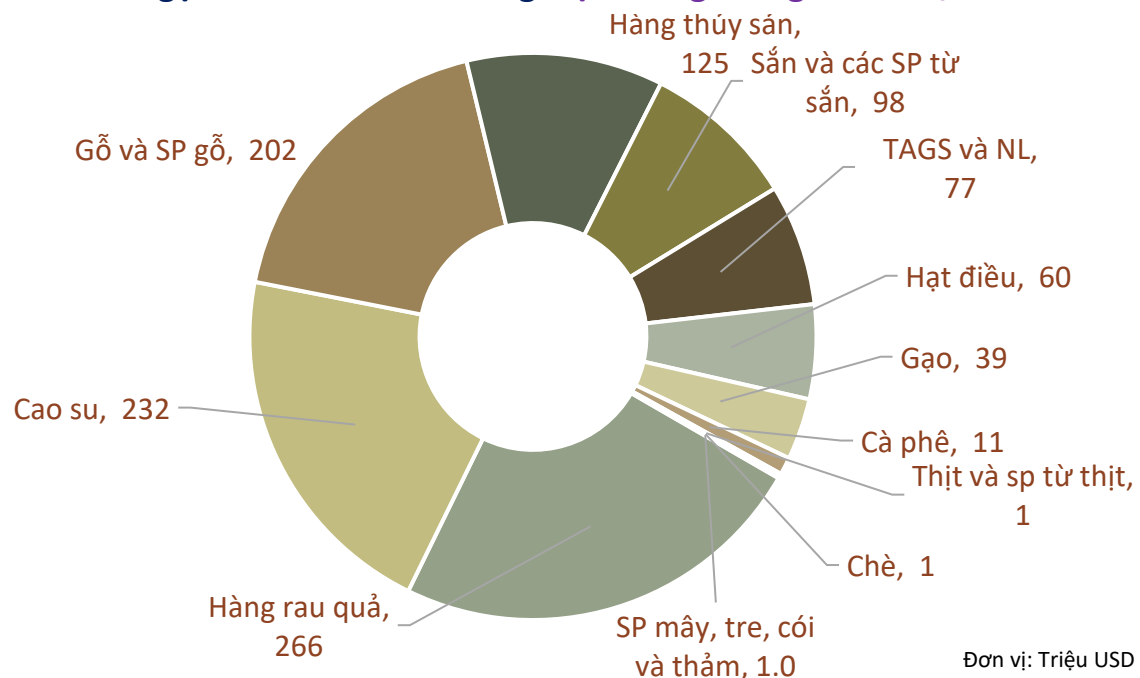


TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC THÁNG 8/2023

Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS Việt Nam – Trung Quốc T8/2023

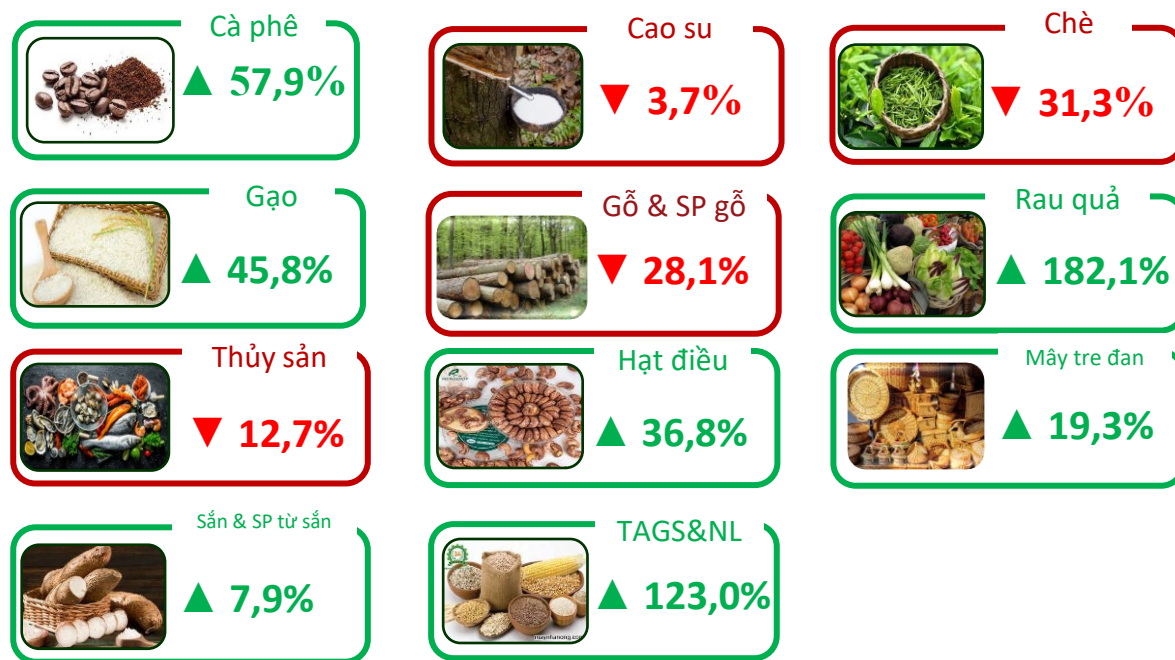


Kim ngạch XK NLTS chính sang thị trường Trung Quốc T8/2023

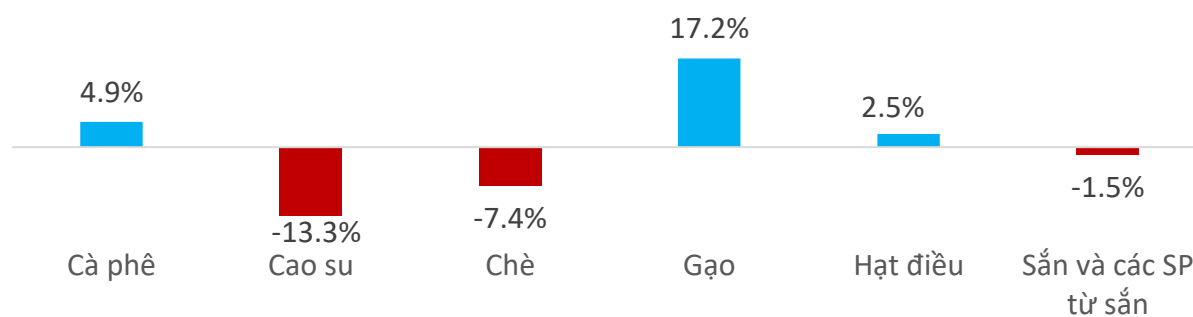


Biến động giá trị XK NLTS chính

sang thị trường Trung Quốc T8/2023 so với T8/2022



Biến động giá XK bình quân của một số sản phẩm NLTS chính sang thị trường Trung Quốc T8/2023 so với T8/2022



Trung Quốc thu hút vốn đầu tư nước ngoài để hỗ trợ phục hồi kinh tế

Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBoC) và Cơ quan Quản lý Ngoại hối Trung Quốc ngày 18/9 đã gặp gỡ các tổ chức tài chính và công ty quốc tế, giữa bối cảnh Bắc Kinh tăng cường thu hút vốn đầu tư nước ngoài để hỗ trợ quá trình

phục hồi kinh tế của nước này.

Theo Tổng cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc (NBS) công bố hôm 15/9, sản lượng công nghiệp tháng 8 của nước này đã tăng 4,5% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn đáng kể mức 3,7% ghi nhận hồi tháng 7 và là mức cao nhất kể từ tháng 4 tới nay.

Doanh số bán lẻ, thước đo cho hoạt động tiêu dùng, cũng tăng 4,6% trong

tháng 8 nhờ mùa du lịch hè và là mức tăng nhanh nhất kể từ tháng 5 và vượt xa mức tăng 2,5% của tháng 7.



Nguồn: Dangcongsan.vn

Trung Quốc tăng cường kiểm soát chính sách kinh tế vĩ mô

Ngày 27/9, Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc cho biết sẽ tiếp tục tăng cường kiểm soát chính sách vĩ mô, thực hiện chính sách tiền tệ thận trọng, chính xác và hiệu quả, tập trung vào việc mở rộng nhu cầu trong nước, củng cố niềm tin và đẩy nhanh tuần hoàn kinh tế. Cụ thể:

(i) PBoC sẽ triển khai các công cụ chính sách tiền tệ hiện có, tăng cường hỗ trợ cho các lĩnh vực trọng điểm và các liên kết yếu kém trong nền kinh tế quốc gia như tài chính toàn diện, phát triển xanh, đổi mới công nghệ và xây dựng cơ sở hạ tầng.

(ii) PBOC sẽ tăng cường hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp công nghệ, định hướng các tổ chức tài chính tăng cường khoản vay trung và dài hạn cho ngành sản xuất, tối ưu hóa các dịch vụ tài chính trong lĩnh vực hàng tiêu dùng và dịch vụ xã hội.



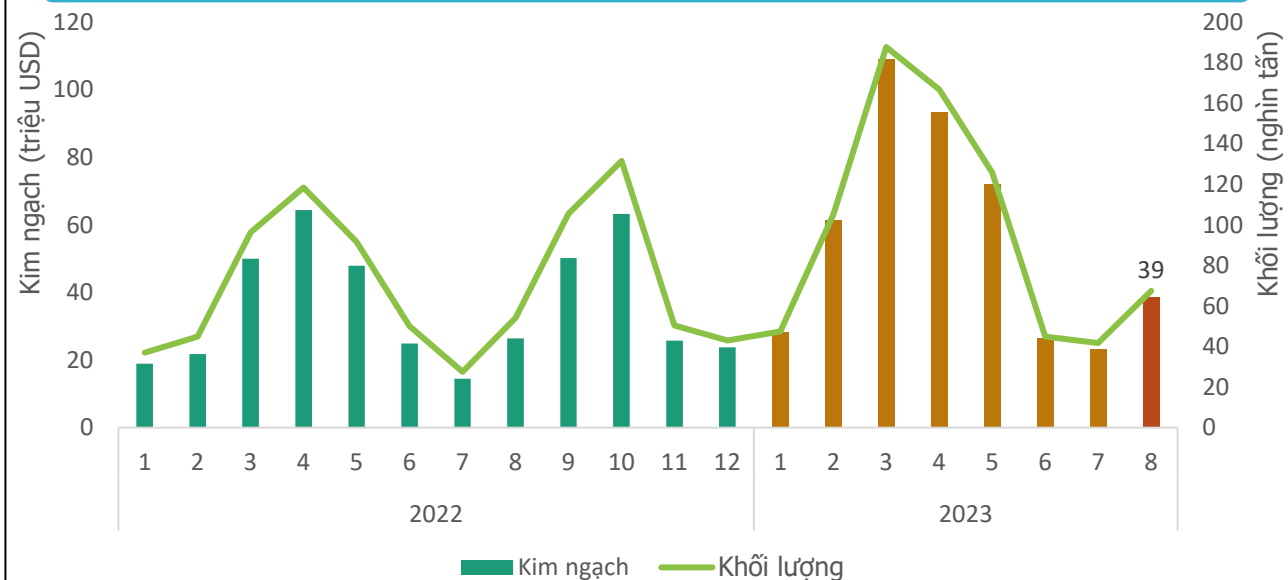
Nguồn: Vietnamplus.vn





LÚA GẠO

Khối lượng và giá trị gạo xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường Trung Quốc T8/2023

KIM NGẠCH

38,6 triệu USD



↗ Tăng **66,8%** so với T7/2023

↗ Tăng **45,8%** so với T8/2022

↑ Cao hơn **2,6 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **452,7 tr.USD**, đạt **104,7%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

67,4 nghìn tấn



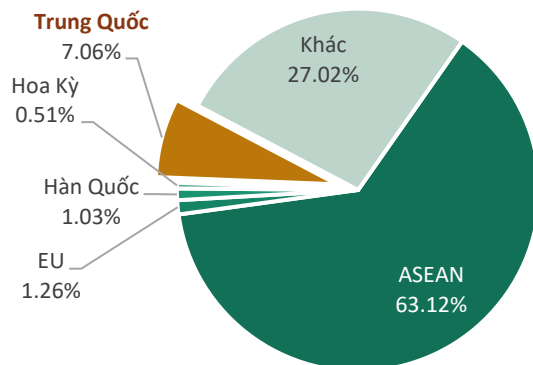
↗ Tăng **61,4%** so với T7/2023

↗ Tăng **24,4%** so với T8/2022

↓ Thấp hơn **3,5 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **787,1 nghìn tấn**, đạt **92,5%** lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường Trung Quốc T8/2023



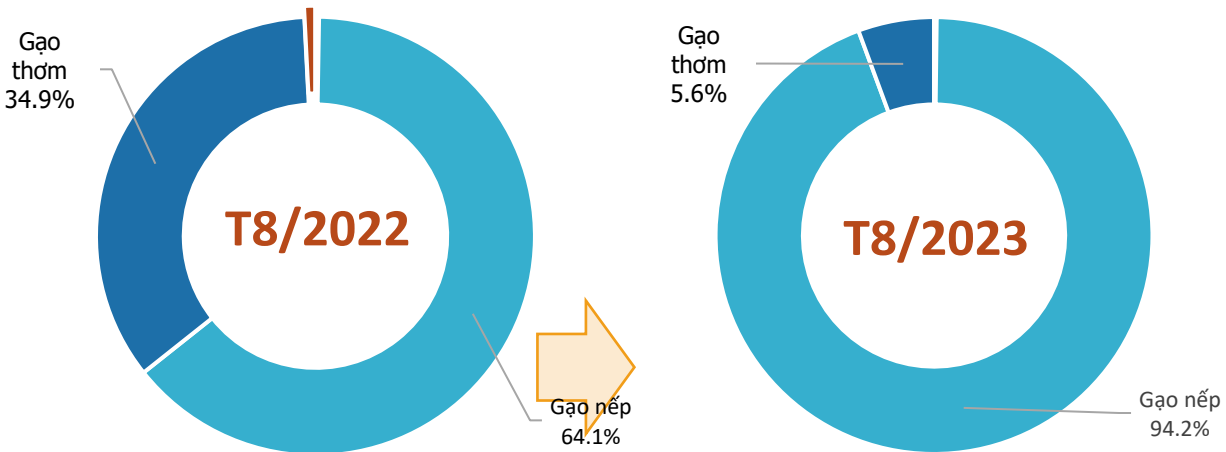
Biến động tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường Trung Quốc T8/2023





LÚA GẠO

Cơ cấu chủng loại gạo xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường Trung Quốc T8/2023



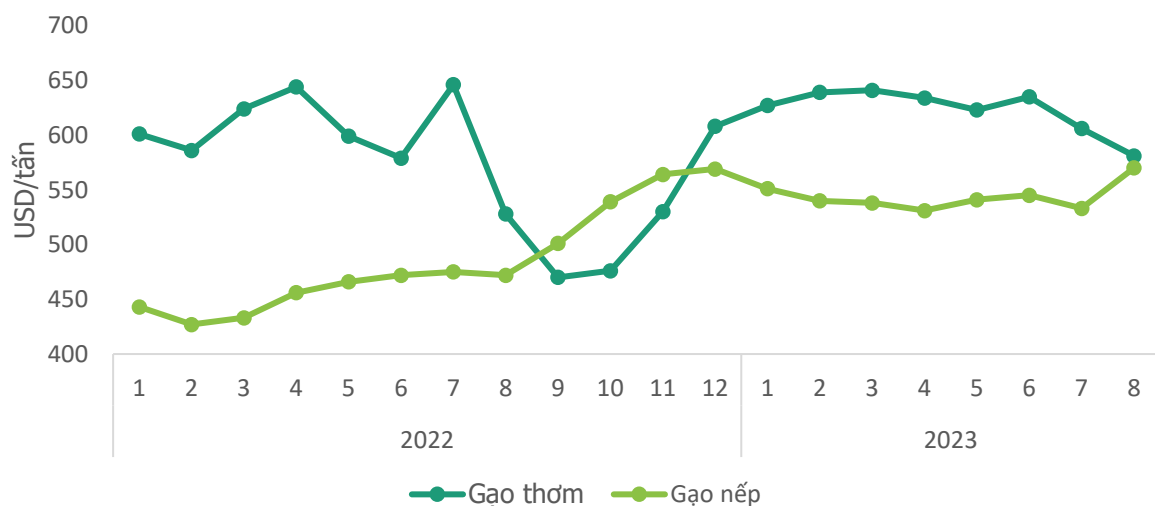
Gạo nếp

Kim ngạch: **36,3** triệu USD
 Tăng **140%** so với T7/2023
 Tăng **114%** so với T8/2022

Gạo thơm

Kim ngạch: **2,2** triệu USD
 Giảm **73%** so với T7/2023
 Giảm **76%** so với T8/2022

Giá gạo xuất khẩu bình quân sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Gạo nếp

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **570** USD/tấn; **tăng 7%** so với tháng trước; và **tăng 21%** so với cùng kỳ năm 2022.

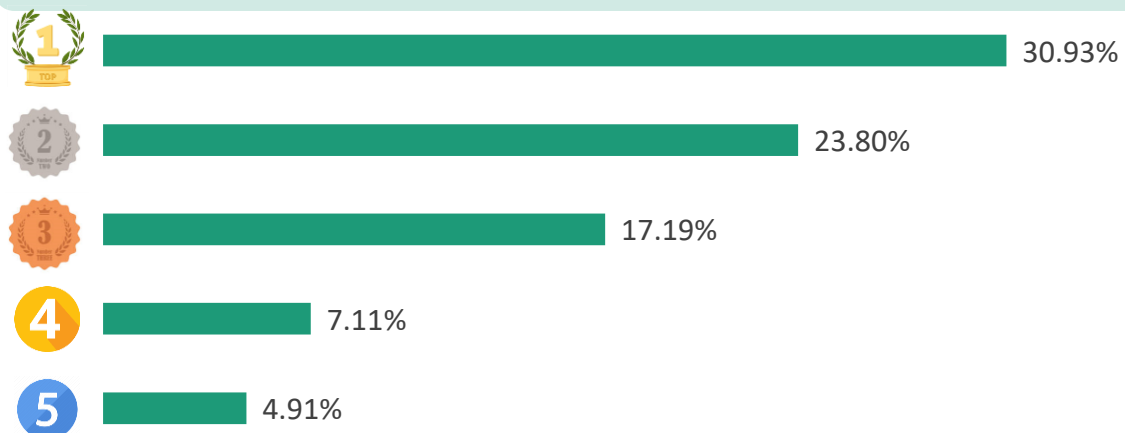
Gạo thơm

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **581** USD/tấn; **giảm 4%** so với tháng trước; và **tăng 10%** so với cùng kỳ năm 2022.

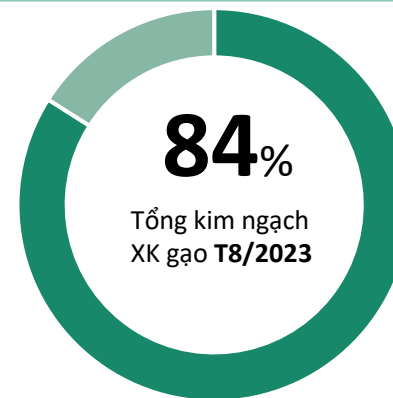


LÚA GẠO

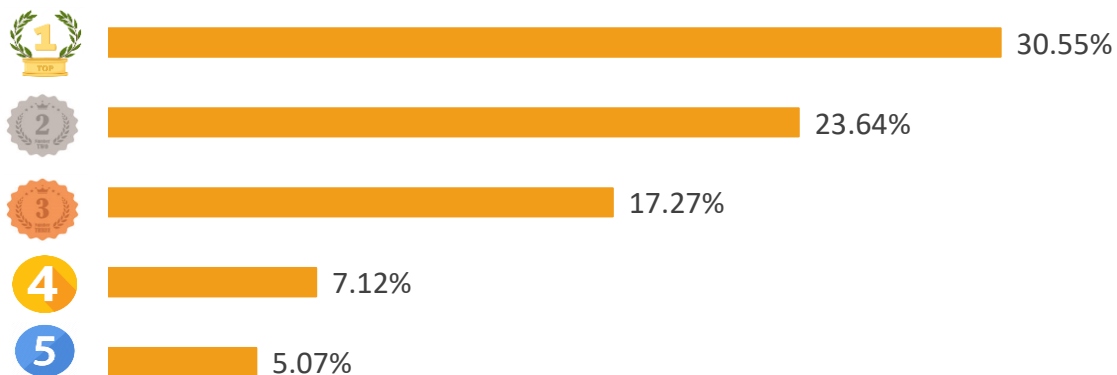
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu gạo sang thị trường Trung Quốc T8/2023



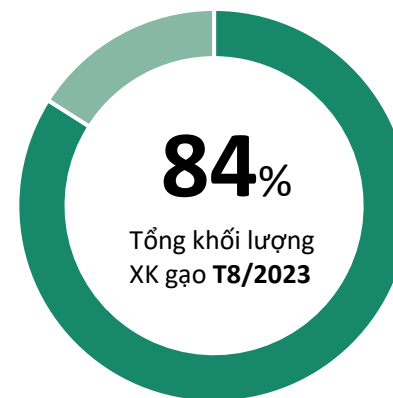
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu gạo sang thị trường Trung Quốc T8/2023



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc T8/2023





LÚA GẠO



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO TRUNG QUỐC

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, trong tháng 8 năm 2023, tổng lượng gạo nhập khẩu của Trung Quốc là 110.000 tấn, tăng 10.000 tấn so với tháng trước. Lũy kế từ tháng 1 đến tháng 8, lượng nhập khẩu gạo đạt 2,02 triệu tấn, giảm 55,8% so với cùng kỳ năm ngoái.

Nguồn: Sina

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, trong tháng 8/2023, tổng lượng gạo xuất khẩu của Trung Quốc là 170.000 tấn, giảm 30.000 tấn so với tháng trước. Lũy kế từ tháng 1 đến tháng 8, lượng xuất khẩu gạo đạt 900.000 tấn, giảm 38,8% so với cùng kỳ năm ngoái.

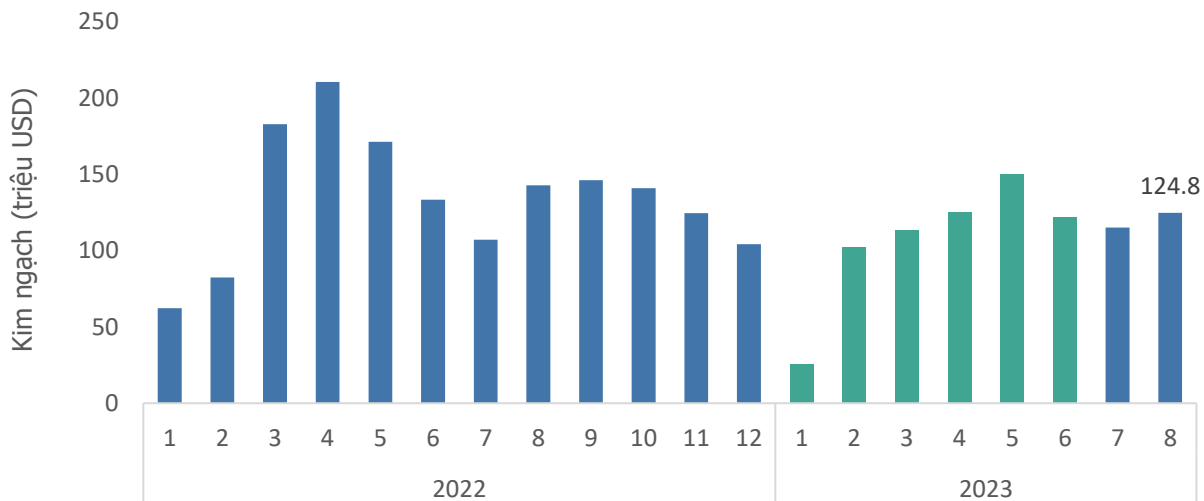
Nguồn: Sina





THỦY SẢN

Giá trị xuất khẩu sản xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Trung Quốc T8/2023

KIM NGẠCH

124,8 triệu USD



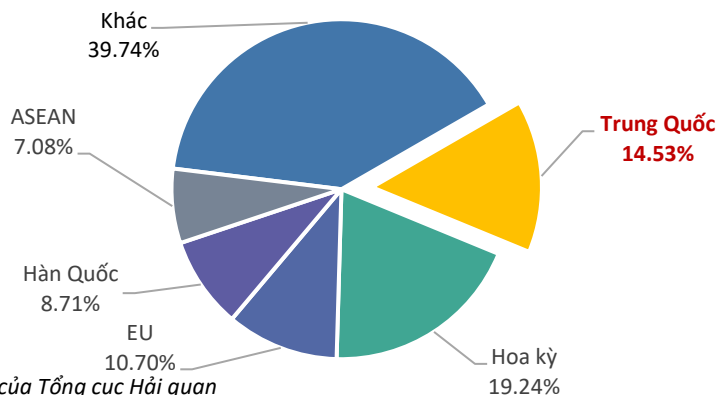
↗ Tăng **8,3%** so với T7/2023

↘ Giảm **12,7%** so với T8/2022

↘ Thấp hơn **9,4** triệu USD so với bình quân năm 2022

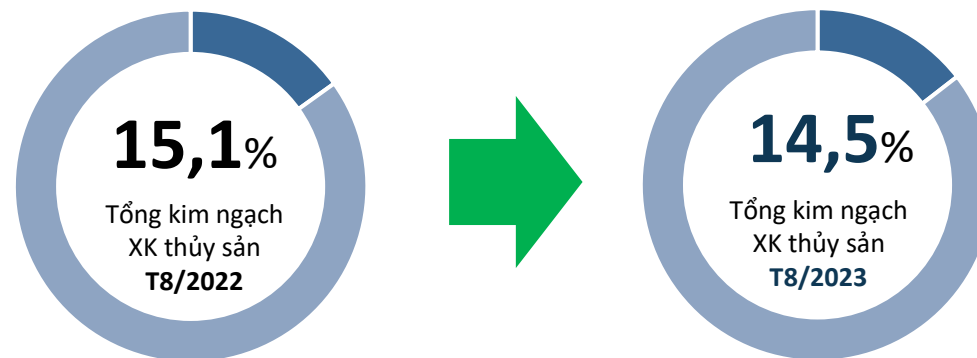
❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **878,6 tr.USD**, đạt **54,6%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

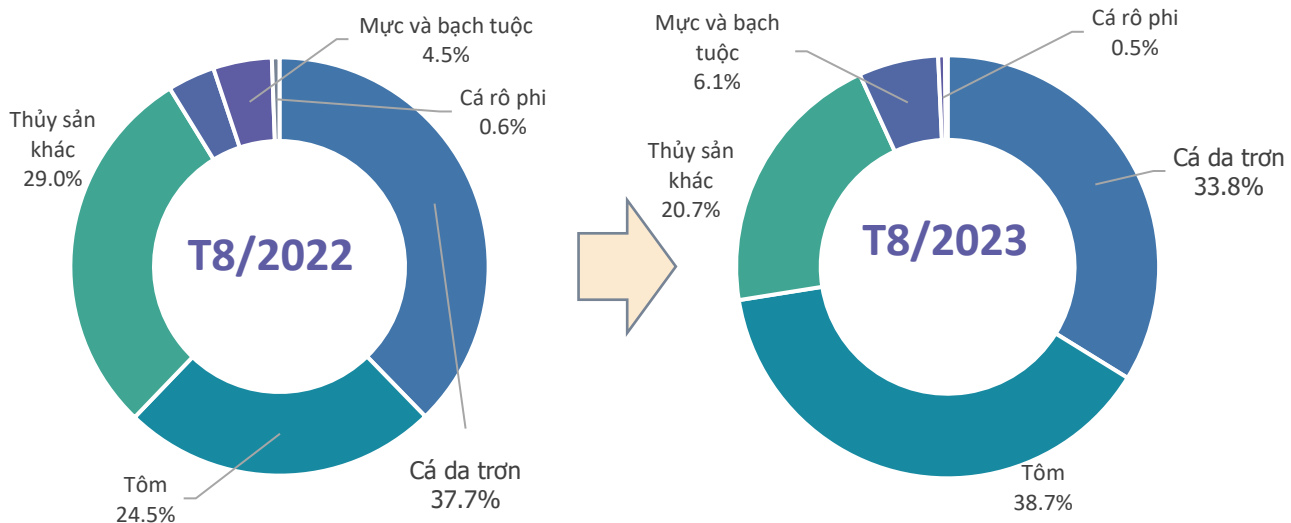
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản sang thị trường Trung Quốc T8/2023





THỦY SẢN

Cơ cấu chủng loại thủy sản xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Cá da trơn

Kim ngạch: **42,1** Triệu USD
 Tăng **21,4%** so với T8/2023
 Giảm **22,0%** so với T8/2022



Tôm

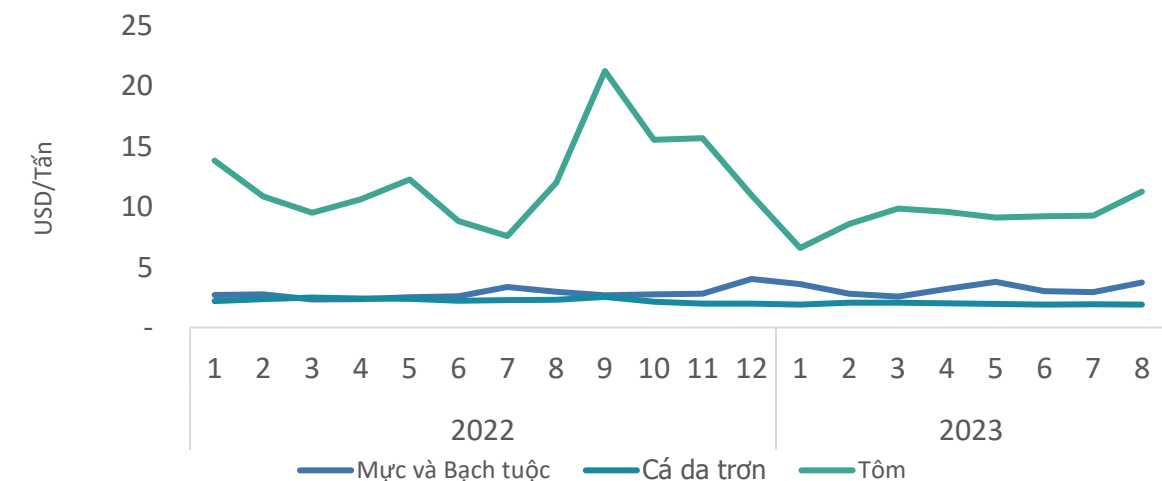
Kim ngạch: **48,1** Triệu USD
 Giảm **2,0%** so với T7/2023
 Tăng **37,8%** so với T8/2022



Mực và bạch tuộc

Kim ngạch: **7,6** Triệu USD
 Tăng **29,9%** so với T7/2023
 Tăng **17,2%** so với T8/2022

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Mực và Bạch tuộc

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **3,7** USD/kg; **tăng 26,7%** so với tháng trước; và **tăng 24,4%** so với cùng kỳ năm 2022.

Cá da trơn

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **1,9** USD/kg; **giảm 1,9%** so với tháng trước; và **giảm 18,2%** so với cùng kỳ năm 2022.

Tôm

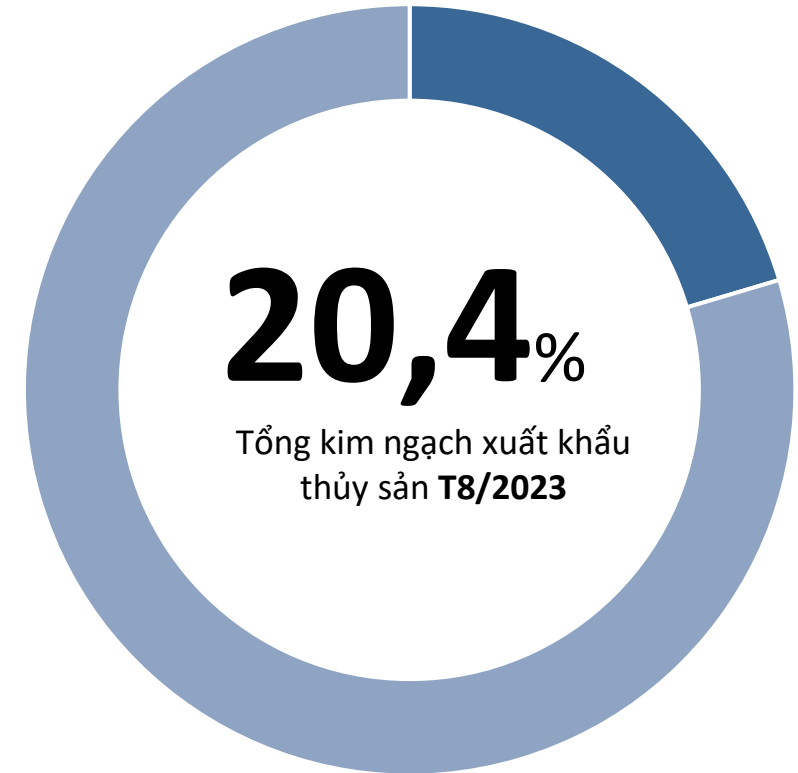
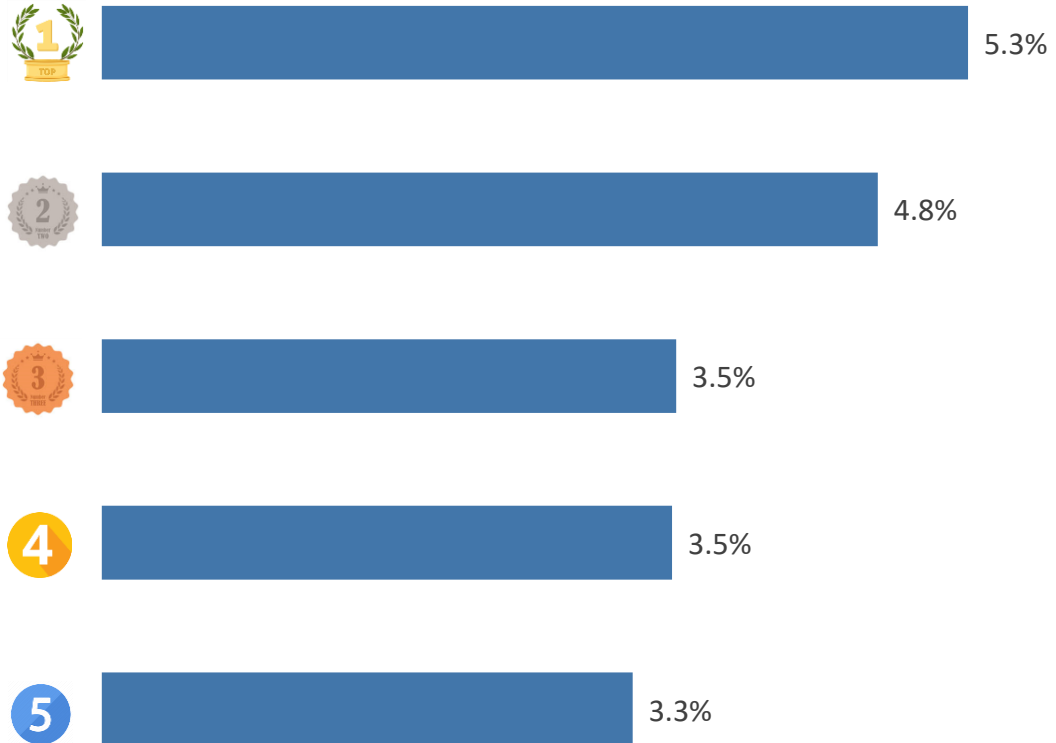
Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **11,3** USD/kg; **tăng 21,5%** so với tháng trước; và **giảm 6,2%** so với cùng kỳ năm 2022.



THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Trung Quốc T8/2023

Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường Trung Quốc T8/2023



01

Trung Quốc giảm nhập khẩu thủy sản

Theo báo cáo thống kê tháng 7/2023 của Tổng cục Hải quan Trung Quốc, khối lượng và giá trị nhập khẩu thủy sản ở nước này đều giảm. Lượng thủy sản nhập khẩu trong tháng 7 là 390.000 tấn, giảm 9,4% so với cùng kỳ năm ngoái; giá trị nhập khẩu là 11,146 tỷ NDT, giảm 11,2% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 7 tháng đầu năm, nhập khẩu thủy sản Trung Quốc đạt 2,88 triệu tấn, với giá trị đạt 81,387 tỷ NDT, tăng lần lượt 16,8% và 22,2% so với cùng kỳ năm 2022.

Nguồn: VASEP (9/2023)

02

Nhu cầu tôm của Trung Quốc từ Ecuador tiếp tục đình trệ

Thị trường tôm Trung Quốc không phục hồi như kỳ vọng của các nhà xuất khẩu Ecuador. Sau đại dịch, nhu cầu tiêu dùng thị trường Trung Quốc được đánh giá sẽ phục hồi nhanh chóng nhưng thực tế không như dự đoán. Tiêu thụ tôm bị ảnh hưởng nặng nề bởi xu hướng kinh tế của Trung Quốc và hiện tại, và chưa có bất kỳ dấu hiệu phục hồi. Thị trường trong tương lai có thể sẽ đi theo quỹ đạo hình chữ 'L' thay vì phục hồi hình chữ 'V'. Với tình hình thị trường hiện tại, rất khó để dự đoán xu hướng thị trường tôm trong thời gian tới. Nhu cầu tôm cho đến tết Nguyên đán cũng khó có sự cải thiện đáng kể nào.

Nguồn: Undercurrentnews (9/2023)

03

Trung Quốc phát triển mạnh kỹ thuật nuôi tôm mới

Trung Quốc đang trải qua thời kỳ bùng nổ các kỹ thuật canh tác mới, với các trang trại “nhà kính” chi phí thấp và hệ thống nuôi trồng thủy sản tuần hoàn (RAS) đều đạt được sức hút đáng kể trong những năm gần đây. Hệ thống ao nuôi nhà kính hiện chiếm 30% sản lượng tôm nội địa, mỗi quý tăng 10.000 ao. Các trang trại RAS đang sản xuất khoảng 3% sản lượng tôm của cả nước.

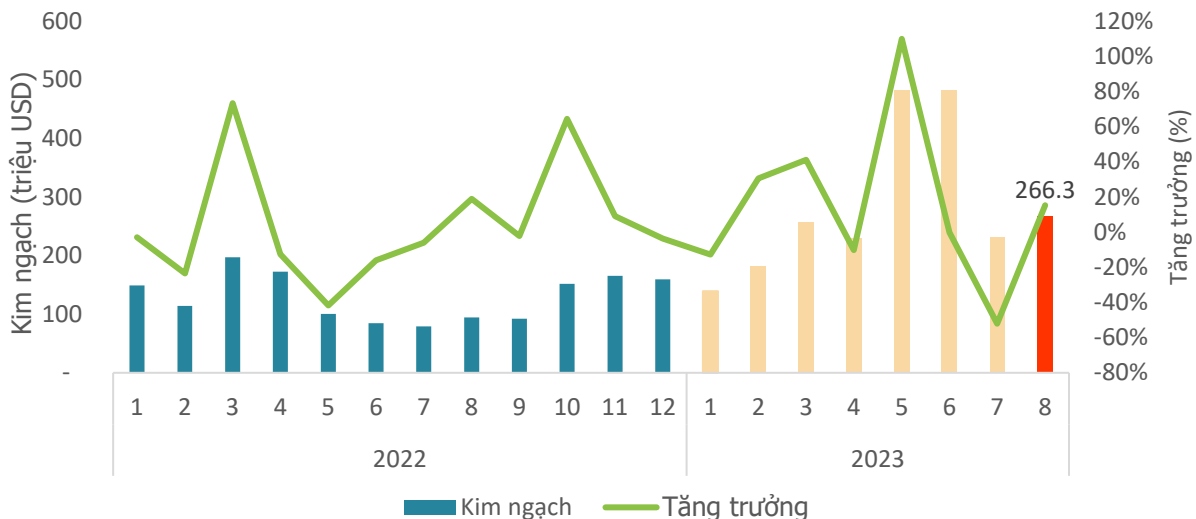
Nguồn: VASEP (9/2023)





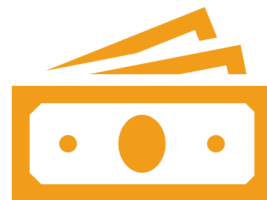
RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang Trung Quốc, T8/2023



Kết quả xuất khẩu rau quả sang Trung Quốc, T8/2023

KIM NGẠCH



266,3

triệu USD

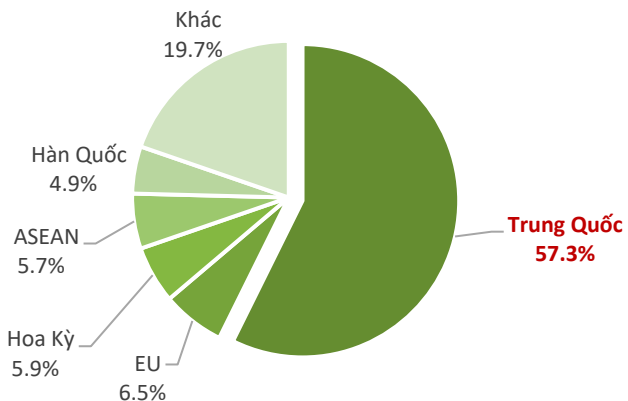
Tăng **15,4%** so với T7/2023

Tăng **182,1%** so với T8/2022

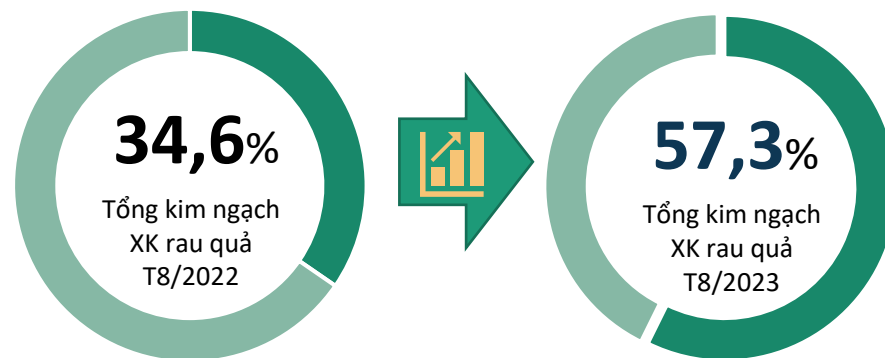
Cao hơn **139 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **2,26** tỷ USD, đạt **148%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam XK sang Trung Quốc, T8/2023



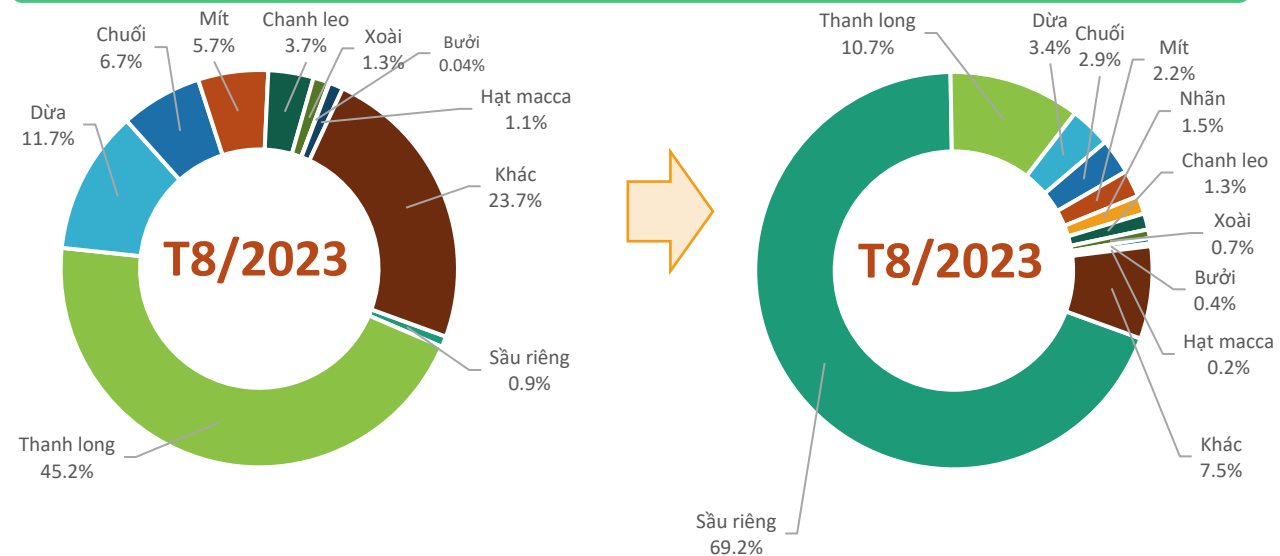
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang Trung Quốc, T8/2023





RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả XK sang Trung Quốc, T8/2023



Kết quả xuất khẩu rau quả sang Trung Quốc, T8/2023



Sầu riêng

Kim ngạch: **184,2** triệu USD
 Tăng **49,1%** so với T7/2023
 Tăng **21949%** so với T8/2022



Thanh long

Kim ngạch: **28,5** triệu USD
 Giảm **44,1%** so với T7/2023
 Giảm **33,2%** so với T8/2022



Dừa

Kim ngạch: **8,9** triệu USD
 Tăng **74,7%** so với T7/2023
 Giảm **19,1%** so với T8/2022



Chuối

Kim ngạch: **7,7** triệu USD
 Tăng **20,2%** so với T7/2023
 Tăng **22,6%** so với T8/2022



Mít

Kim ngạch: **5,8** triệu USD
 Giảm **48,0%** so với T7/2023
 Tăng **8,6%** so với T8/2022



Nhãn

Kim ngạch: **3,96** triệu USD
 Tăng **518,5%** so với T7/2023



Chanh leo

Kim ngạch: **3,5** triệu USD
 Tăng **3,6%** so với T7/2023
 Tăng **0,1%** so với T8/2022



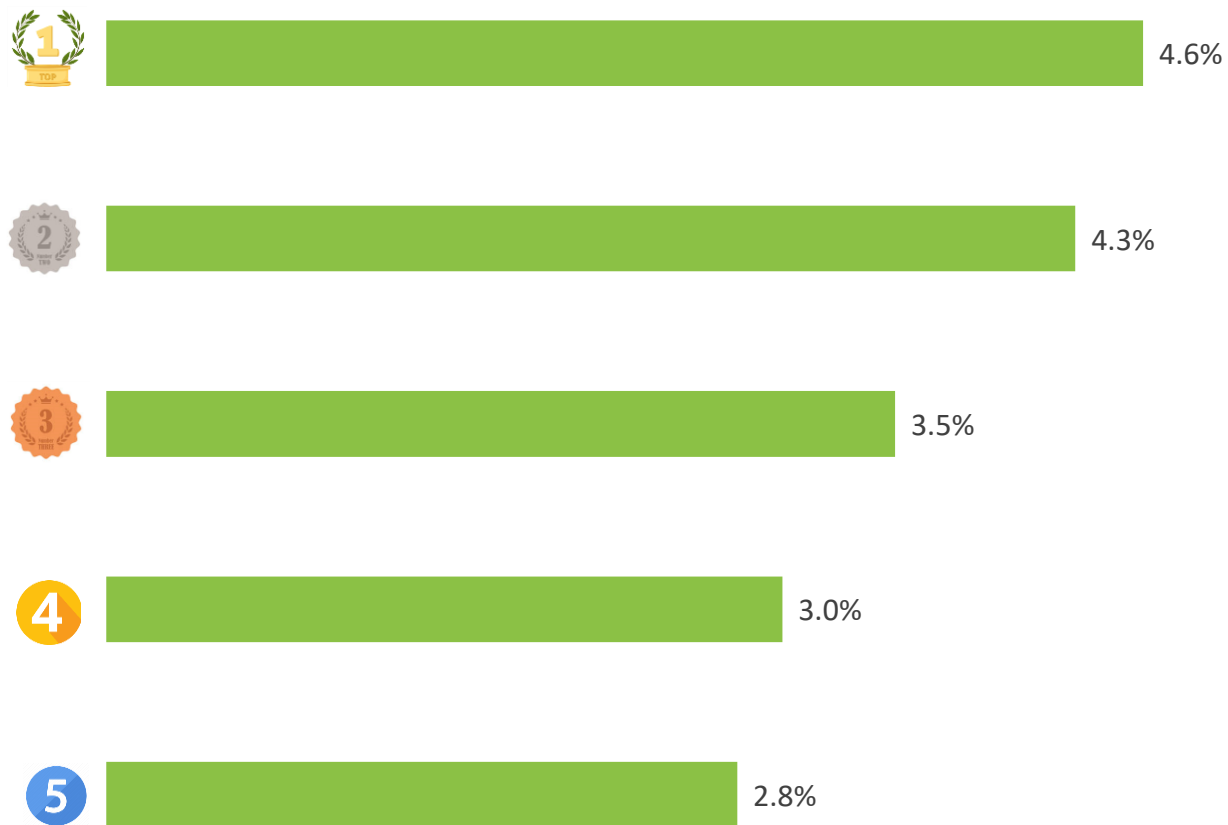
Xoài

Kim ngạch: **1,9** triệu USD
 Giảm **26,8%** so với T7/2023
 Tăng **52,1%** so với T8/2022

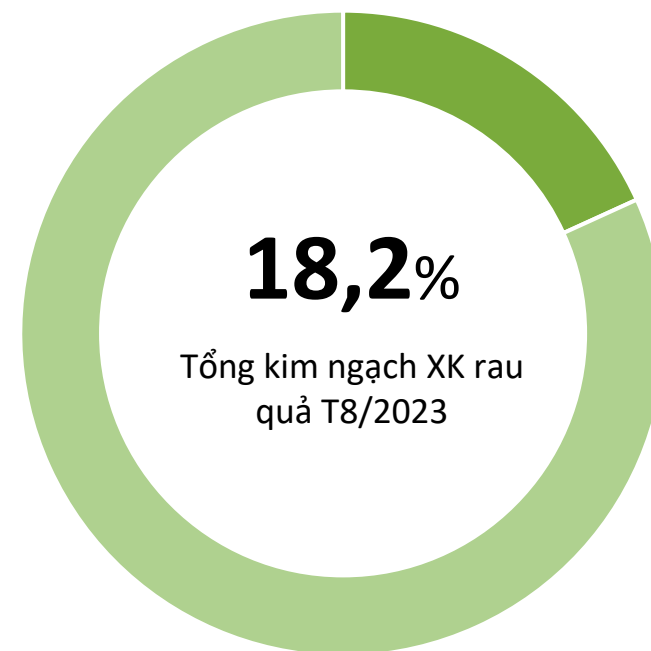


RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu
sang Trung Quốc, T8/2023



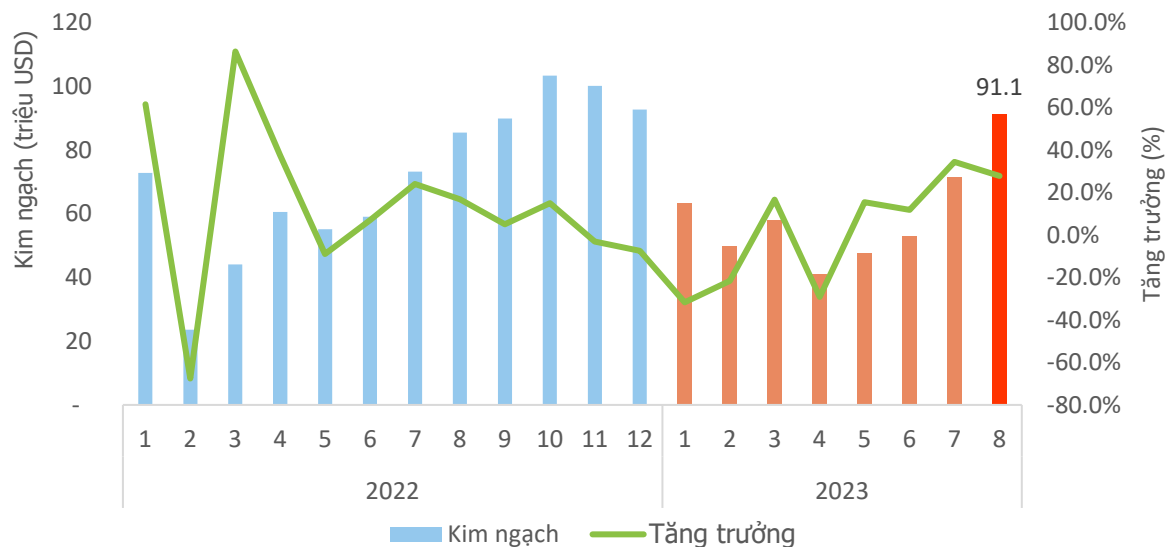
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu
sang Trung Quốc, T8/2023





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả NK từ Trung Quốc, T8/2023



Kết quả nhập khẩu rau quả từ Trung Quốc, T8/2023

KIM NGẠCH



91,1

triệu USD

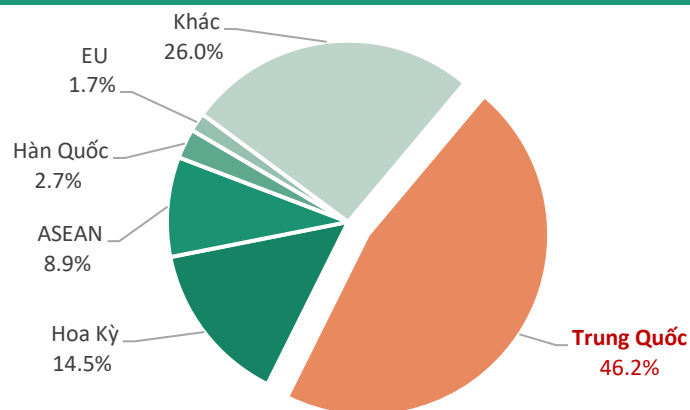
Tăng **27,8%** so với T7/2023

Tăng **6,6%** so với T8/2022

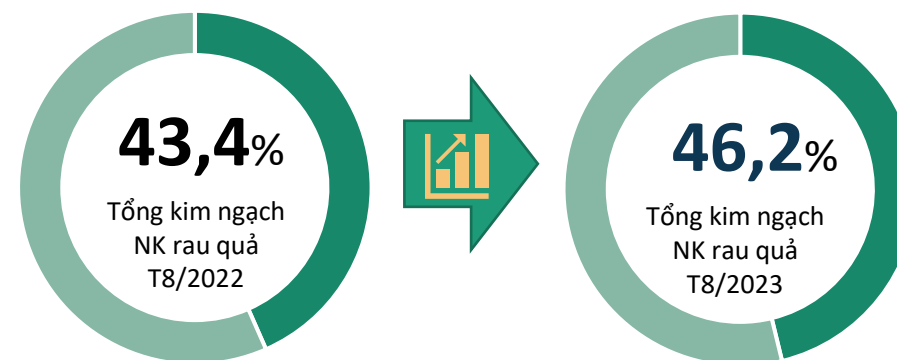
Cao hơn **19,6 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **474,2** triệu USD, đạt **55,2%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả NK từ Trung Quốc, T8/2023



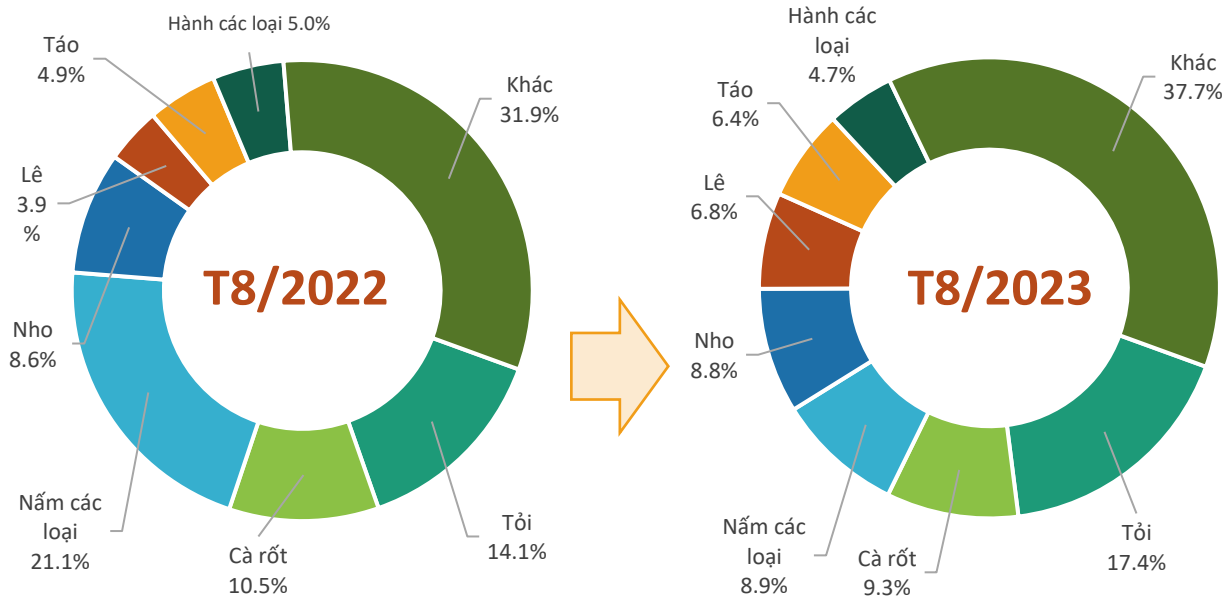
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả NK từ Trung Quốc, T8/2023





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ Trung Quốc, T8/2023



Kết quả nhập khẩu rau quả từ Trung Quốc, T8/2023



Tỏi

Kim ngạch: **15,9** triệu USD
 Tăng **38,1%** so với T7/2023
 Tăng **32,0%** so với T8/2022



Cà rốt

Kim ngạch: **8,4** triệu USD
 Tăng **16,7%** so với T7/2023
 Giảm **5,9%** so với T8/2022



Nấm các loại

Kim ngạch: **8,1** triệu USD
 Tăng **24,6%** so với T7/2023
 Giảm **55,1%** so với T8/2022



Nho

Kim ngạch: **8,0** triệu USD
 Tăng **47,6%** so với T7/2023
 Tăng **9,0%** so với T8/2022



Lê

Kim ngạch: **6,2** triệu USD
 Tăng **33,6%** so với T7/2023
 Tăng **84,3%** so với T8/2022



Táo

Kim ngạch: **5,8** triệu USD
 Tăng **71,8%** so với T7/2023
 Tăng **38,8%** so với T8/2022



Hành các loại

Kim ngạch: **4,3** triệu USD
 Tăng **40,2%** so với T7/2023
 Tăng **1,0%** so với T8/2022

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG RAU QUẢ TRUNG QUỐC

Trung Quốc xây dựng trung tâm thương mại trái cây từ ASEAN ở 3 thành phố lớn của tỉnh Quảng Tây, gồm Sùng Tả, Nam Ninh và Khâm Châu. Ba trung tâm thương mại trái cây này được triển khai theo dự án Trung tâm Phân phối Nông sản Trung Quốc - ASEAN, nhằm xây dựng một hệ thống thương mại hoàn chỉnh bao gồm phân phối, kinh doanh và chế biến trái cây. Việc thành lập các trung tâm này sẽ thúc đẩy phát triển mạng lưới vận tải trái cây nhập khẩu, mang lại lợi ích cho cả người tiêu dùng Trung Quốc cũng như giảm chi phí vận tải cho nhà xuất khẩu trái cây ASEAN.

Nguồn: Nongngiep.vn

Theo Tổng cục Hải quan Trung Quốc, dưa tươi từ Bê-nanh đáp ứng các yêu cầu liên quan được phép nhập khẩu vào Trung Quốc từ ngày 5/9/2023.

Nguồn: Guojiguoshu.com

Theo Tổng cục Hải quan Trung Quốc, dưa tươi Campuchia đáp ứng các yêu cầu liên quan được phép nhập khẩu vào Trung Quốc từ ngày 18/9/2023.

Nguồn: Guojiguoshu.com

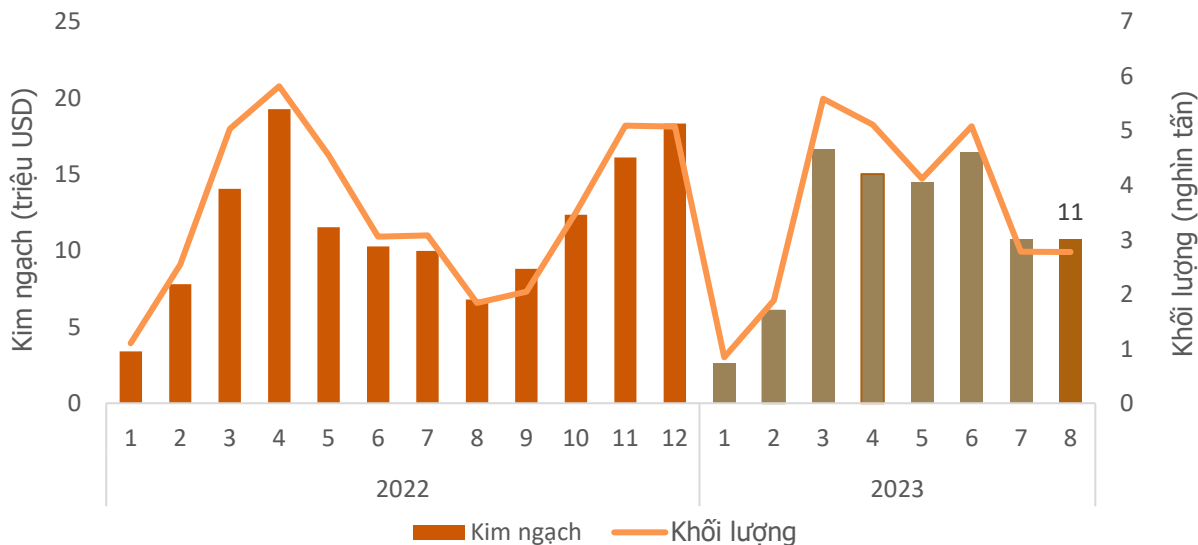


Tin liên quan



CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Trung Quốc T8/2023

KIM NGẠCH

10,7 triệu USD

▼ Giảm **0,1%** so với T7/2023

↗ Tăng **57,9%** so với T8/2022

▼ Thấp hơn **0,8 triệu USD** so với bình quân năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **92,7** tr.USD, đạt **66,9%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

2,8 nghìn tấn

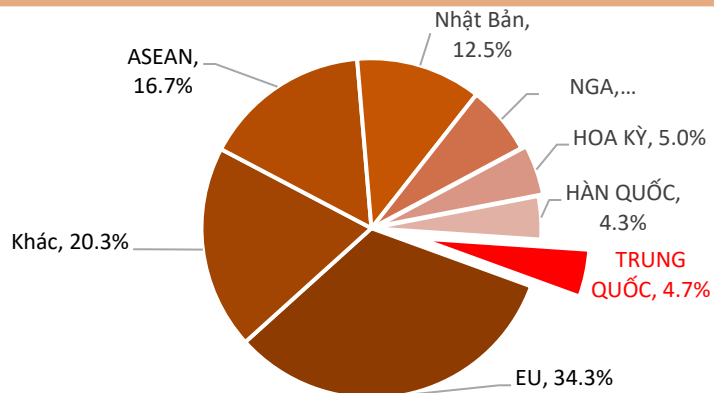
▼ Giảm **0,2%** so với T7/2023

↗ Tăng **50,5%** so với T8/2022

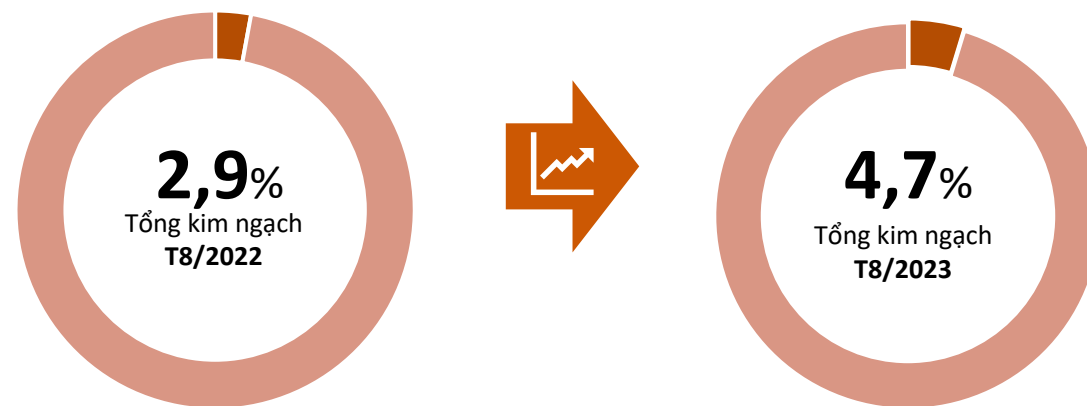
▼ Thấp hơn **0,7 nghìn tấn** so với bình quân năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **28,2** nghìn tấn, đạt **65,9%** lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường Trung Quốc T8/2023



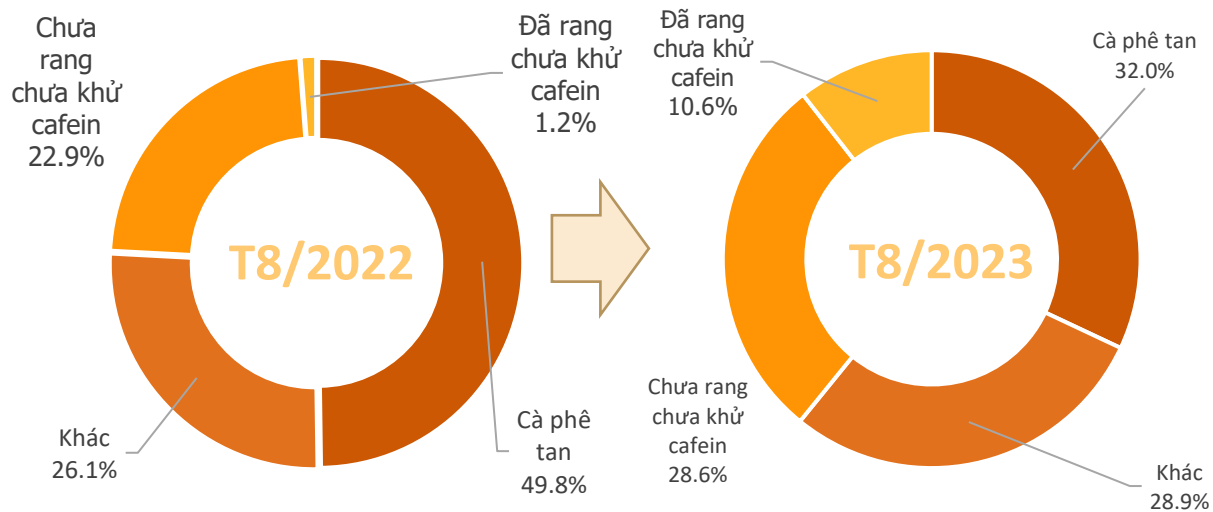
Biến động tỷ trọng giá trị cà phê VN sang thị trường Trung Quốc T8/2023





CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **2,9** Triệu USD
Giảm **28%** so với T7/2023
Tăng **84,6%** so với T8/2022



Cà phê tan

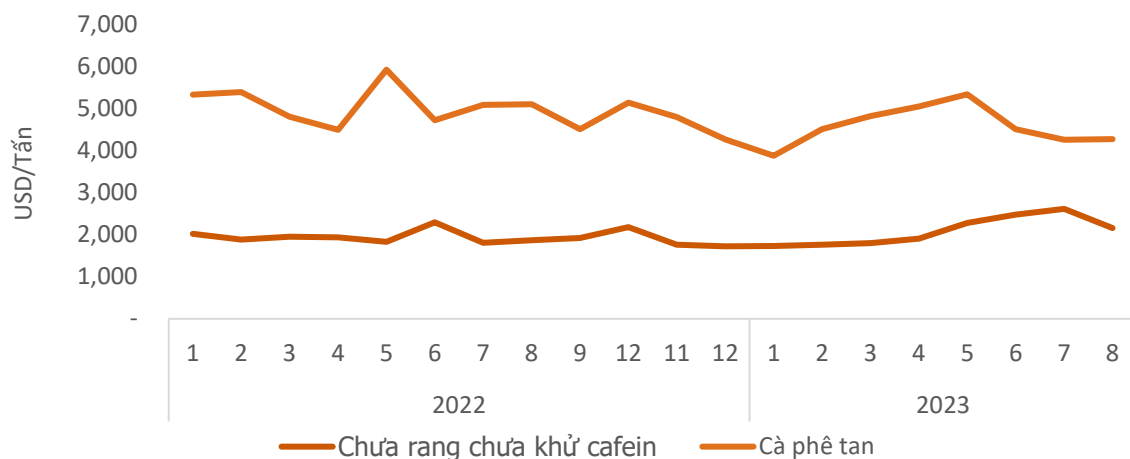
Kim ngạch: **3,2** Triệu USD
Giảm **11,3%** so với T7/2023
Giảm **4,8%** so với T8/2022



Cà phê khác

Kim ngạch: **2,9** Triệu USD
Tăng **67,8%** so với T7/2023
Tăng **64,1%** so với T8/2022

Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **4.270** USD/tấn; tăng **0,4%** so với tháng trước; nhưng giảm **16,2%** so với cùng kỳ năm 2022.

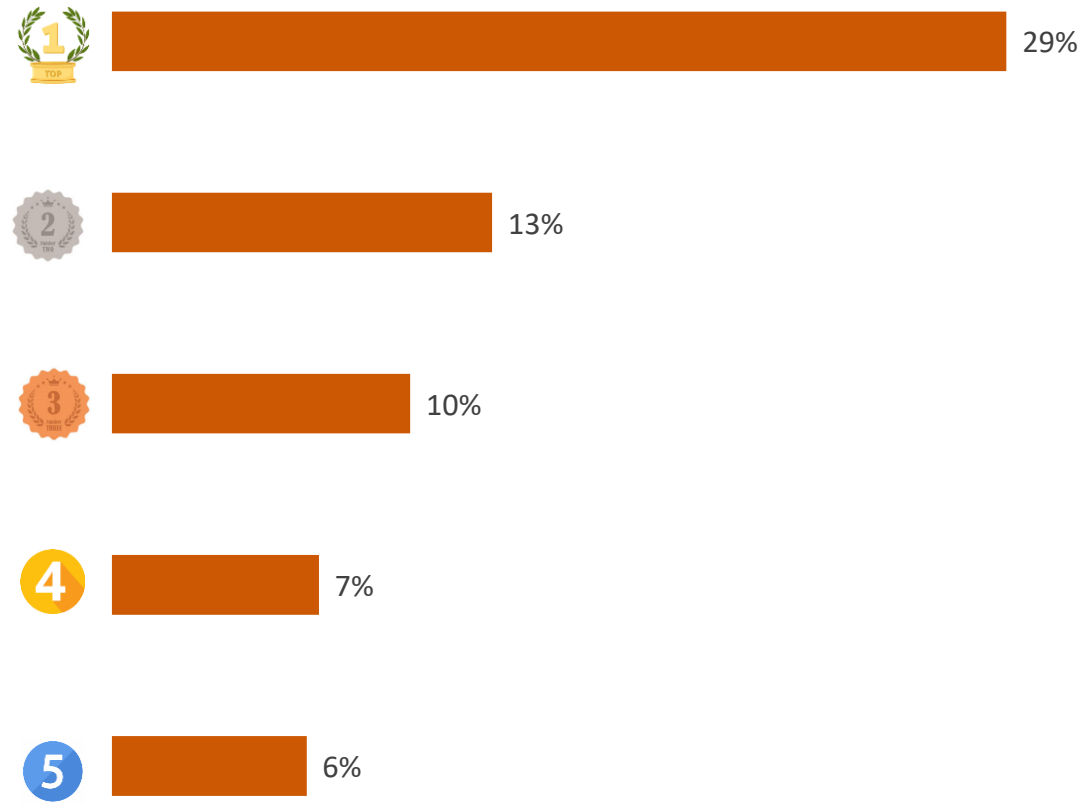
Cà phê chưa rang chưa khử cafein

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **2.609** USD/tấn; giảm **17,6%** so với tháng trước; và tăng **15,4%** so với cùng kỳ năm 2022.

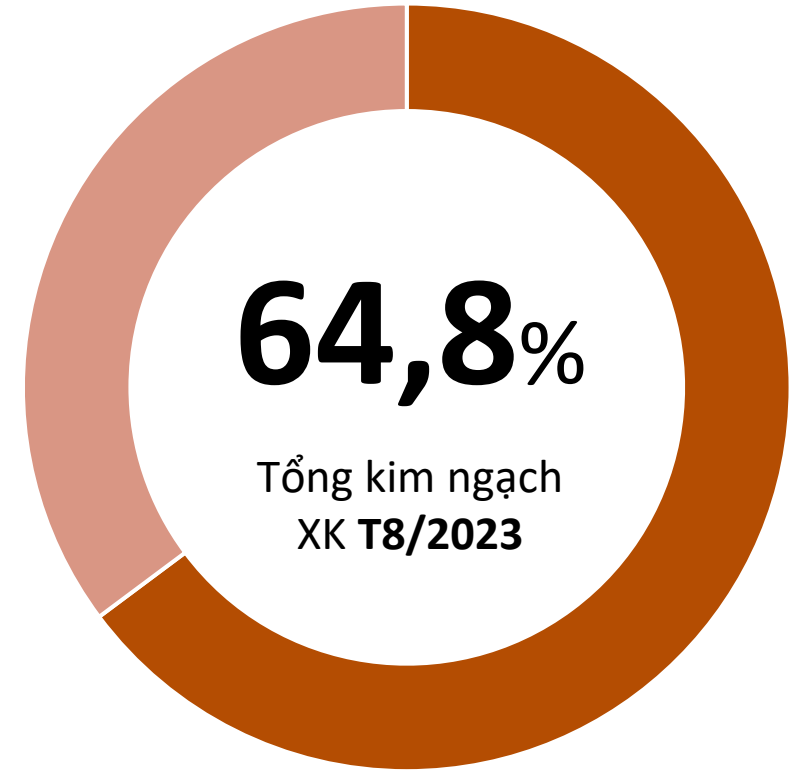


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan



Starbucks tiếp tục mở rộng chuỗi cung ứng tại Trung Quốc.

Starbucks vừa khai trương "Công viên Công nghệ sáng tạo cà phê Starbucks" tại tỉnh Giang Tô, Trung Quốc, với vai trò trung tâm sản xuất và phân phối chính cho hàng nghìn cửa hàng Starbucks trên toàn quốc. Đây là khoản đầu tư lớn nhất của Starbucks cho một trung tâm sản xuất và phân phối ngoài Mỹ, với hơn 220 triệu USD. Cơ sở này bao gồm một cơ sở rang cà phê lớn và một khu vực cho du khách xem cách pha chế đồ uống.

Tính đến cuối Quý III năm nay, Starbucks đã điều hành 6.480 cửa hàng tại 250 thành phố ở Trung Quốc. Theo tầm nhìn chiến lược của Starbucks đến năm 2025 tại Trung Quốc, công ty sẽ mở thêm 3.000 cửa hàng trong vòng ba năm tới, đạt tổng số lên đến 9.000 cửa hàng. Hiện tại, Starbucks đang mở cửa hàng mới ở Trung Quốc với tốc độ trung bình mỗi 9 giờ một cửa hàng.

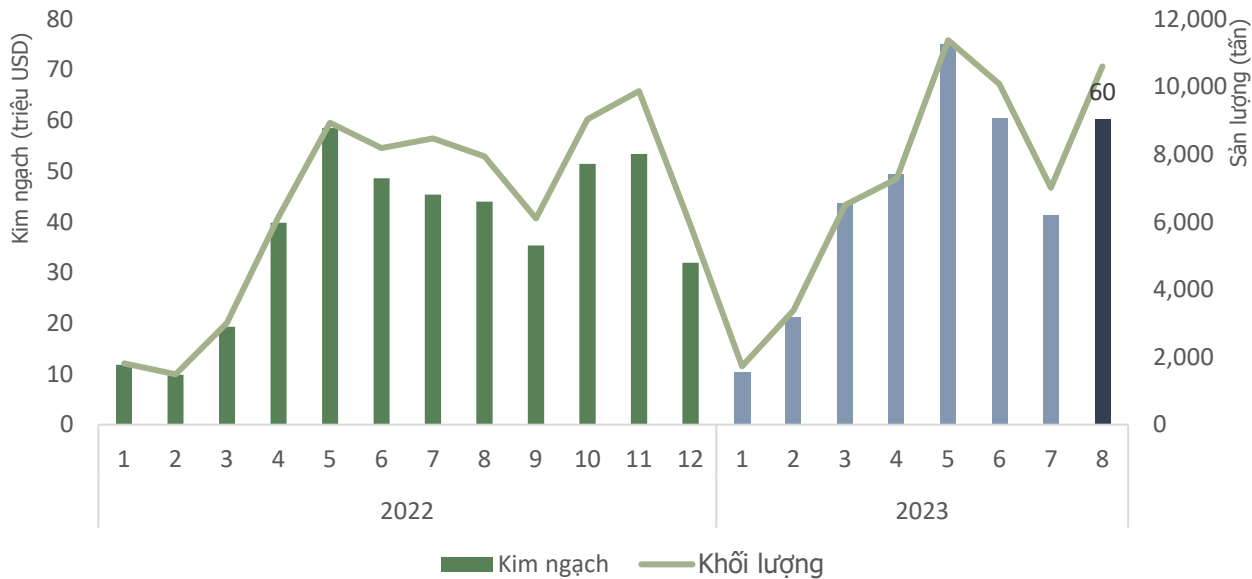
Nguồn: Wang Yan – Thời Đại Tài Chính (9/2023)





ĐIỀU

Khối lượng và giá trị điều xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường Trung Quốc T8/2023

KIM NGẠCH

60,2 triệu USD

↗ Tăng **46%** so với T7/2023

↗ Tăng **37%** so với T8/2022

↑ Cao hơn **22,7 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **361,7 tr.USD**, đạt **80%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

10,6 nghìn tấn

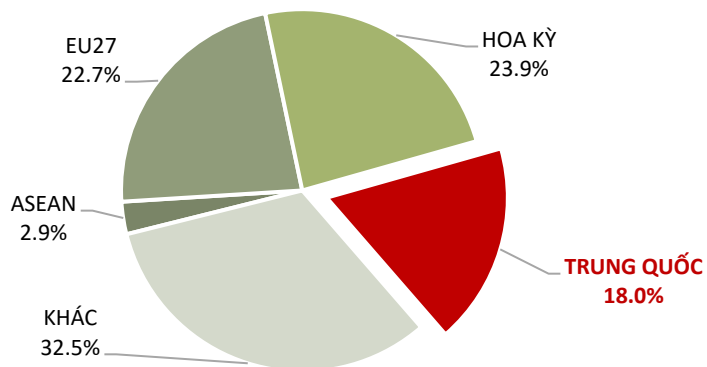
↗ Tăng **51%** so với T7/2023

↗ Tăng **33%** so với T8/2022

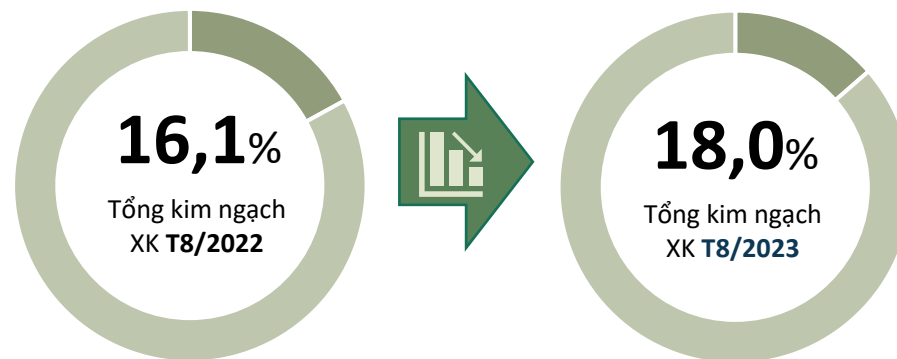
↑ Cao hơn **4,2 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **57,9 nghìn tấn**, đạt **75%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang thị trường Trung Quốc T8/2023



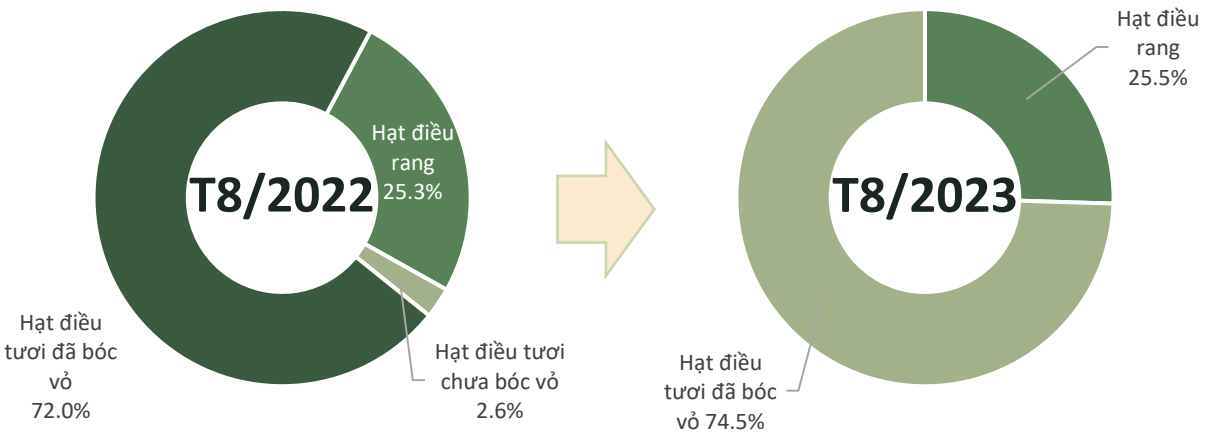
Biến động tỷ trọng giá trị điều của VN sang thị trường Trung Quốc T8/2023



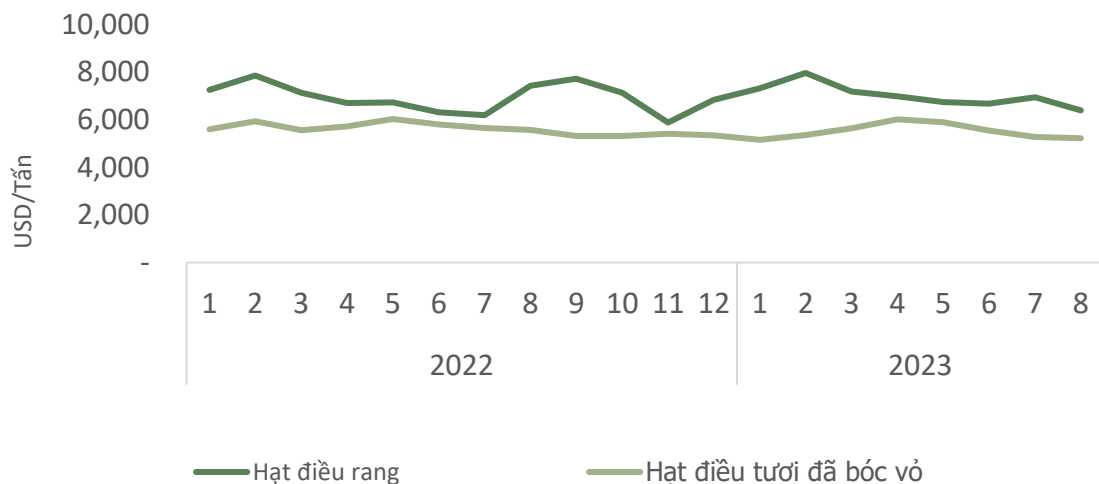


ĐIỀU

Cơ cấu chủng loại điều xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Giá điều xuất khẩu bình quân sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Điều tươi đã bóc vỏ

Kim ngạch: **45,3** triệu USD

Tăng **76,6%** so với T7/2023

Tăng **43,1%** so với T8/2022



Điều rang

Kim ngạch: **15,5** triệu USD

Giảm **0,7%** so với T7/2023

Tăng **39,2%** so với T8/2022

Điều tươi đã bóc vỏ

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **5.214 USD/tấn**; giảm **1,1%** so với tháng trước; và giảm **6,4%** so với cùng kỳ năm 2022.

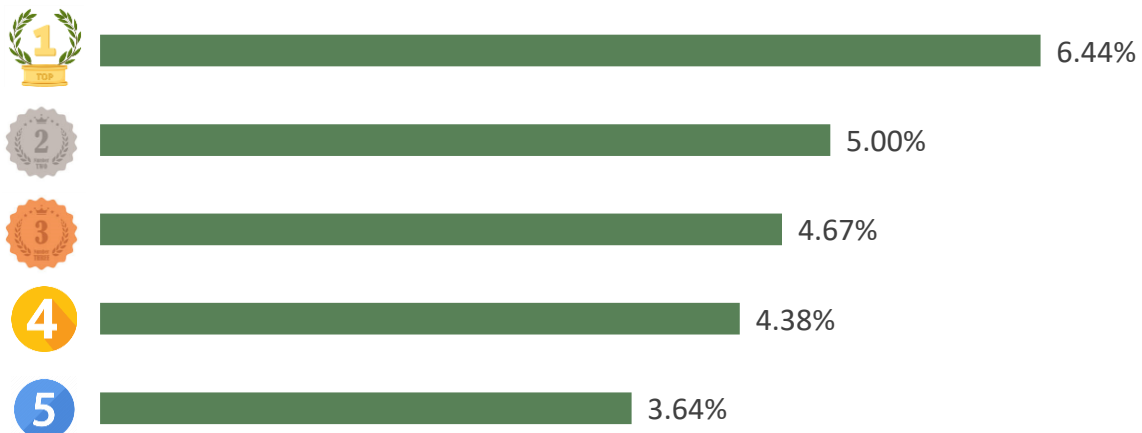
Điều rang

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **6.390 USD/tấn**; giảm **7,9%** so với tháng trước; và giảm **13,9%** so với cùng kỳ năm 2022.

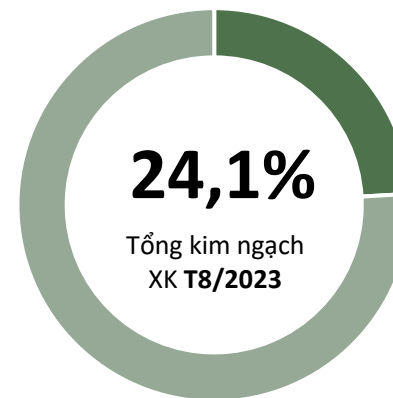


ĐIỀU

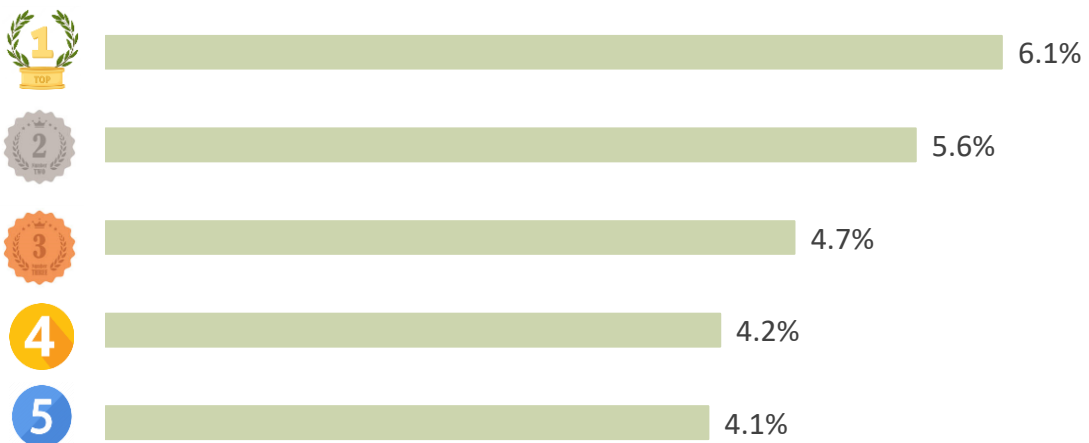
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Trung Quốc T8/2023



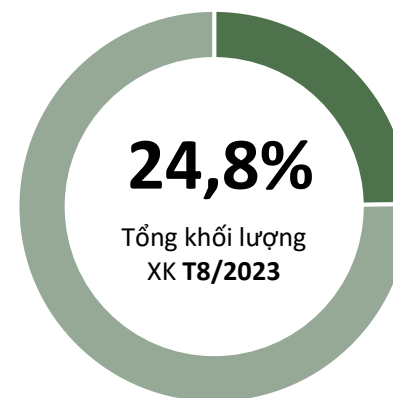
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường Trung Quốc T8/2023



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng XK sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 DN XK sang thị trường Trung Quốc T8/2023





ĐIỀU

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG ĐIỀU TRUNG QUỐC



Theo số liệu thống kê từ cơ quan Hải quan Trung Quốc, trong tháng 7, nước này giảm nhập khẩu hạt điều của Việt Nam và tăng mua từ các thị trường khác. Đáng chú ý, Trung Quốc chi ra số tiền gấp 40 lần so với cùng kỳ năm 2022 để mua hạt điều từ Campuchia. Tuy nhiên kim ngạch nhập khẩu điều từ Campuchia còn khiêm tốn, chỉ khoảng 3 triệu USD.

Nguồn: Vietnamnet.vn

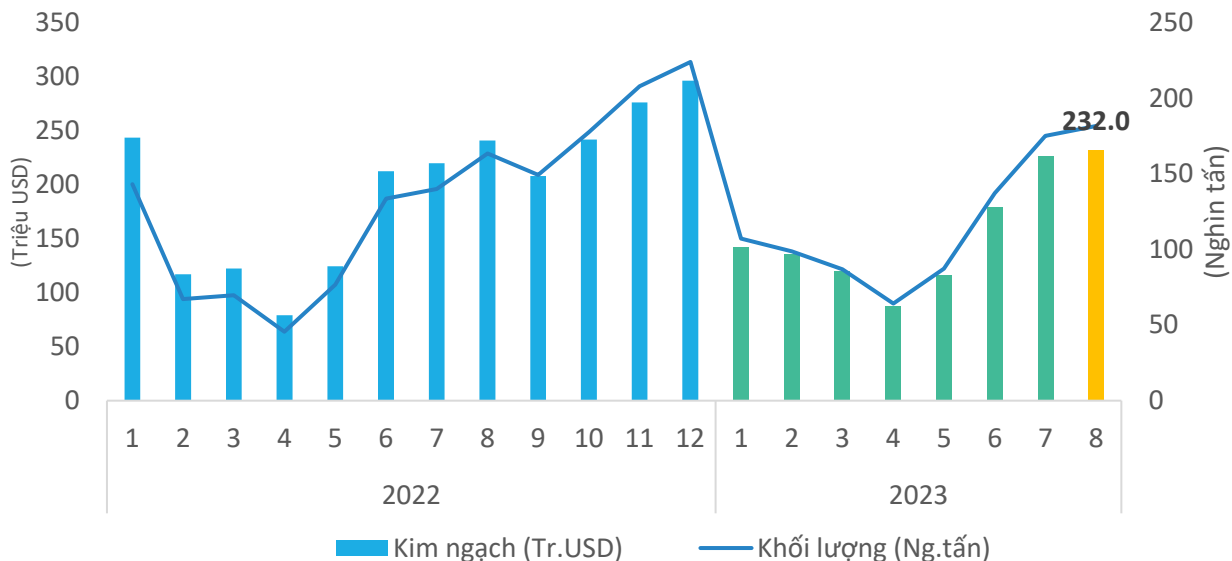


Tin liên quan



CAO SU

Khối lượng và giá trị Cao su xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Kết quả xuất khẩu Cao su sang thị trường Trung Quốc T8/2023

KIM NGẠCH

232 triệu USD

↗ Tăng **2,6%** so với T7/2023

↘ Giảm **3,7%** so với T8/2022

↗ Cao hơn **33,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **1,24 tỷ USD**, đạt **52%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

187 nghìn tấn

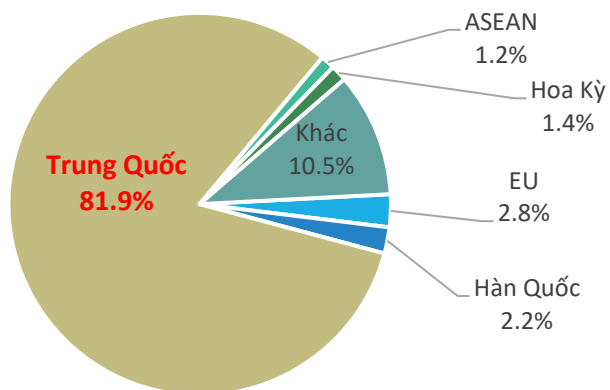
↗ Tăng **11,1%** so với T7/2023

↗ Tăng **25,2%** so với T8/2022

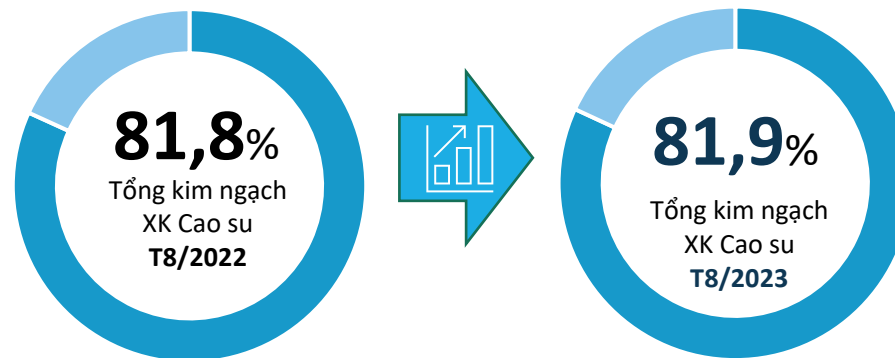
↗ Cao hơn **48 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **938,8 nghìn tấn**, đạt **58,7%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị cao su Việt Nam sang thị trường Trung Quốc T8/2023



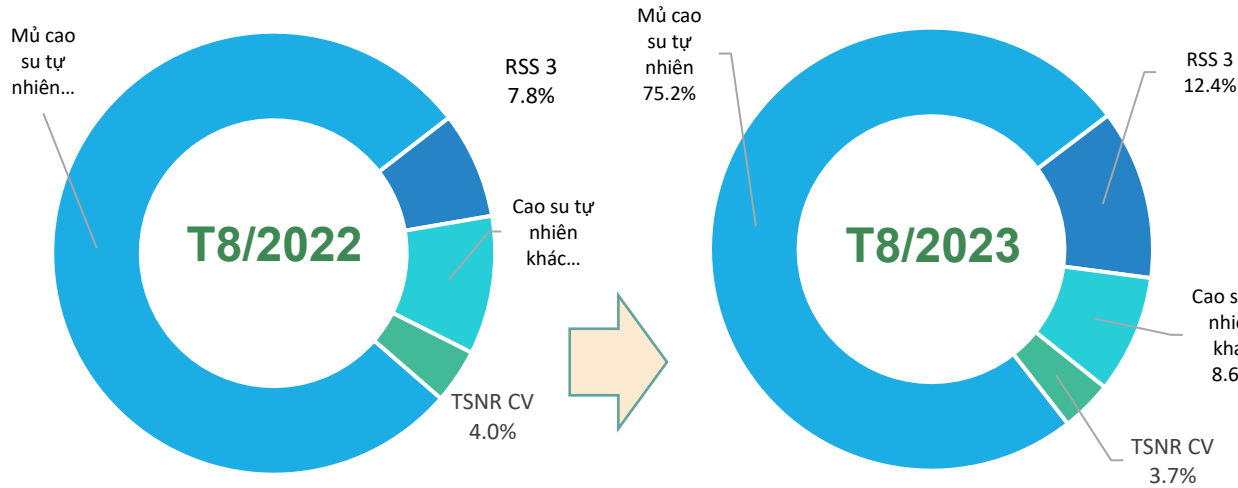
Biến động tỷ trọng giá trị cao su VN sang thị trường Trung Quốc T8/2023





CAO SU

Cơ cấu chủng loại cao su xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Mủ cao su tự nhiên

Kim ngạch: **19,3** Triệu USD
 Tăng **19,4%** so với T7/2023
 Giảm **35,8%** so với T8/2022



RSS 3

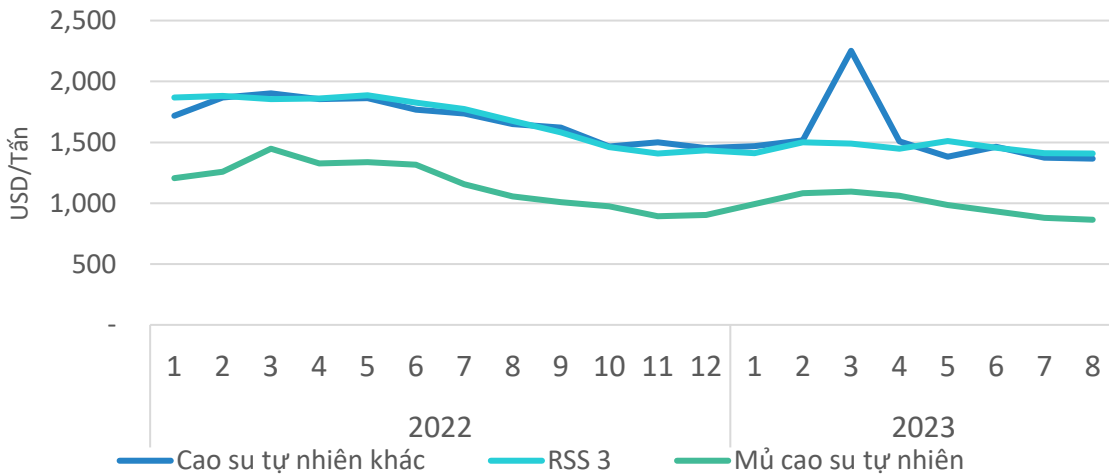
Kim ngạch: **3,2** Triệu USD
 Tăng **72,6%** so với T7/2023
 Tăng **6,3%** so với T8/2022



Cao su tự nhiên khác

Kim ngạch: **2,2** Triệu USD
 Giảm **10%** so với T7/2023
 Giảm **43%** so với T8/2022

Giá cao su xuất khẩu bình quân sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Mủ cao su tự nhiên

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **864** USD/tấn; **giảm 1,7%** so với tháng trước; và **giảm 18,1%** so với cùng kỳ năm 2022.

RSS 3

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **1.409** USD/tấn; **giảm 0,2%** so với tháng trước; và **giảm 16%** so với cùng kỳ năm 2022.

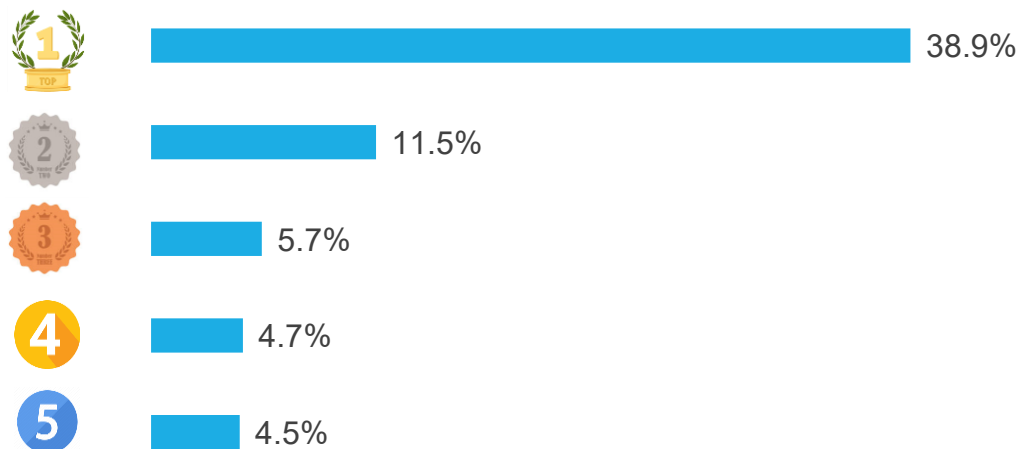
Cao su tự nhiên khác

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **1.366** USD/tấn; **giảm 0,6%** so với tháng trước; và **giảm 17,3%** so với cùng kỳ năm 2022.

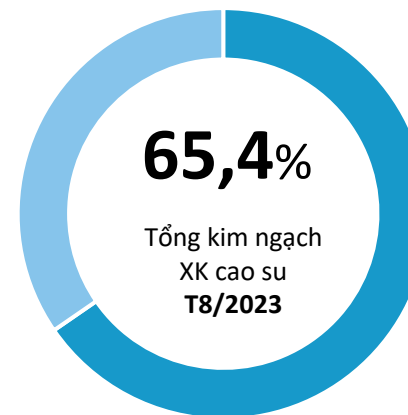


CAO SU

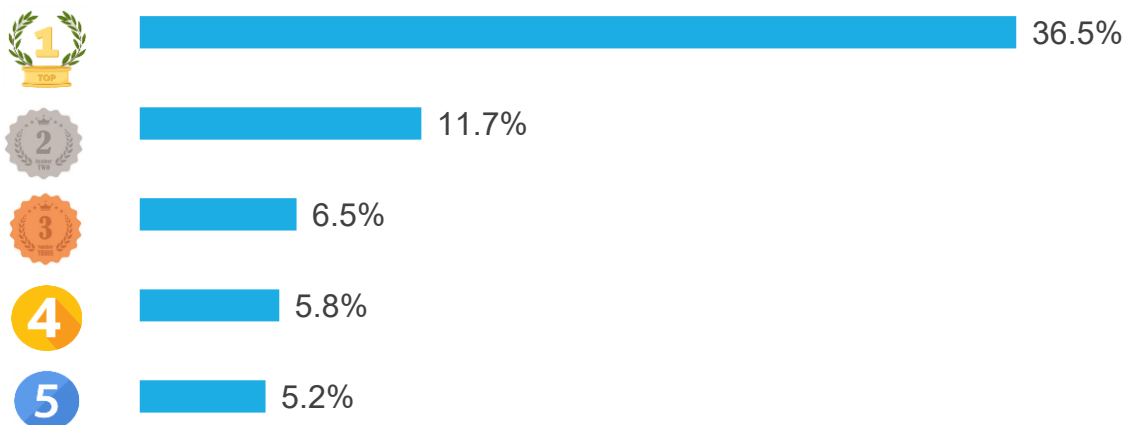
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cao su sang thị trường Trung Quốc T8/2023



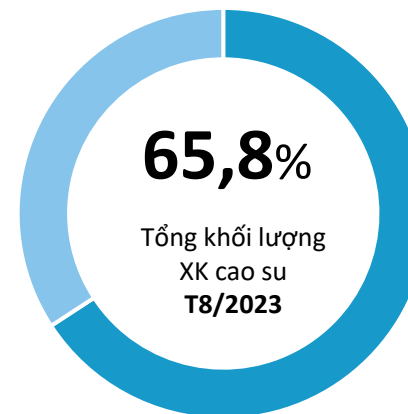
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp XK sang thị trường Trung Quốc T8/2023



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu cao su sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp XK sang thị trường Trung Quốc T8/2023





CAO SU

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CAO SU TRUNG QUỐC

❖ Theo Tổng cục Hải quan Trung Quốc, trong tháng 8/2023, Trung Quốc nhập khẩu 648,5 nghìn tấn cao su tự nhiên và tổng hợp (kể cả mũ cao su), với trị giá 925,6 triệu USD, tăng 9,6% về lượng, nhưng giảm 13,4% về trị giá so với tháng 8/2022, là tháng thứ 7 liên tiếp lượng cao su nhập khẩu của Trung Quốc tăng so với cùng kỳ năm 2022. Luỹ kế 8 tháng đầu năm 2023, Trung Quốc nhập khẩu trên 5,28 triệu tấn cao su tự nhiên và tổng hợp (kể cả mũ cao su), trị giá 7,77 tỷ USD, tăng 15,8% về lượng, nhưng giảm 9,1% về trị giá so với cùng kỳ năm 2022.

Nguồn: Tổng cục Hải quan Trung Quốc

❖ Theo Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc, trong tháng 8/2023, sản lượng lốp xe cao su ở Trung Quốc đạt 85,3 triệu chiếc, tăng 17,4% so với cùng kỳ năm ngoái. Từ tháng 1 đến tháng 8, sản lượng vỏ lốp cao su tăng 13,9% lên 643,8 triệu chiếc so với cùng kỳ năm ngoái.

Nguồn: Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc

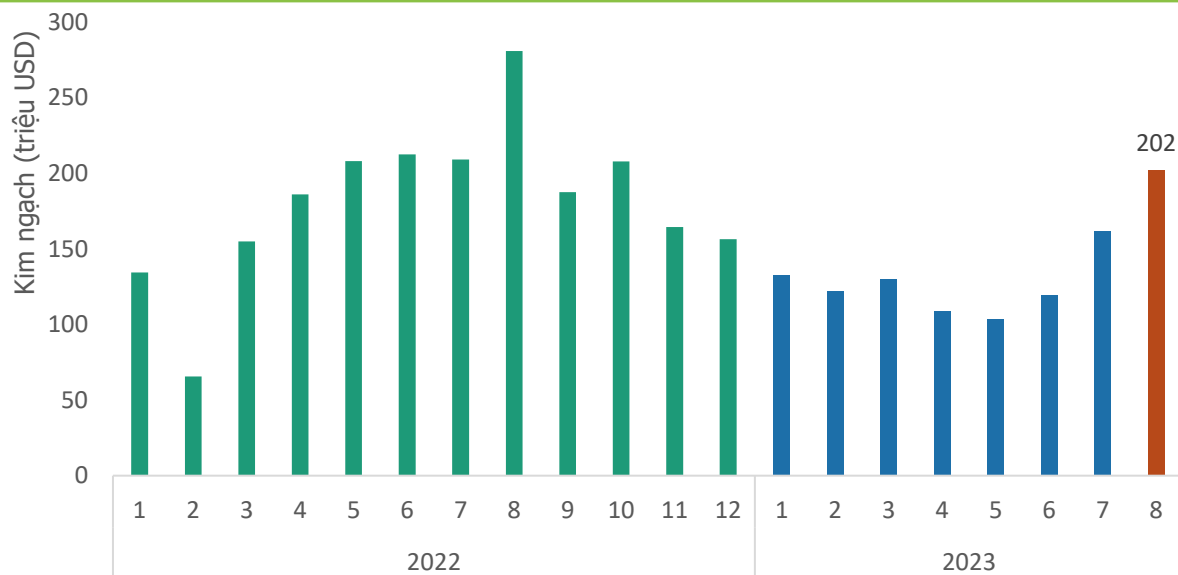


Tin liên quan



GỠ VÀ SP GỠ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Trung Quốc T8/2023

KIM NGẠCH



202

triệu USD

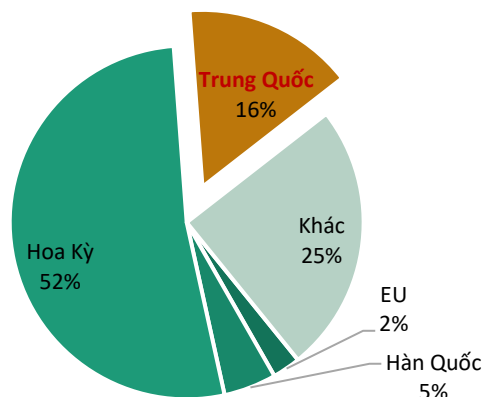
↗ Tăng **25,0%** so với T7/2023

↘ Giảm **28,1%** so với T8/2022

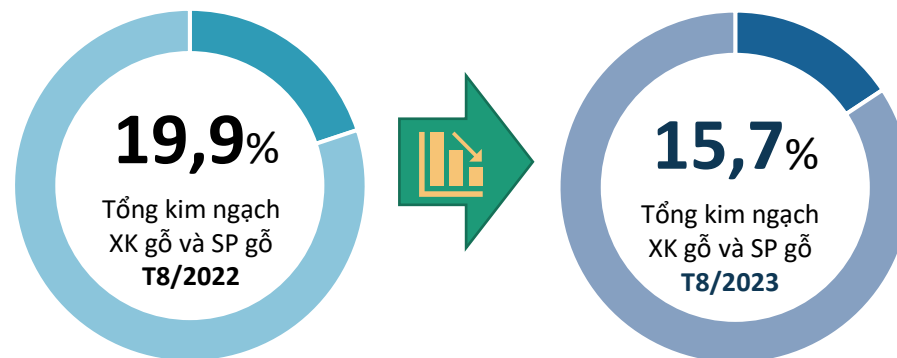
↗ Cao hơn **21 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 8 tháng đạt **1,1 tỷ USD**, đạt **49,8%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường Trung Quốc T8/2023



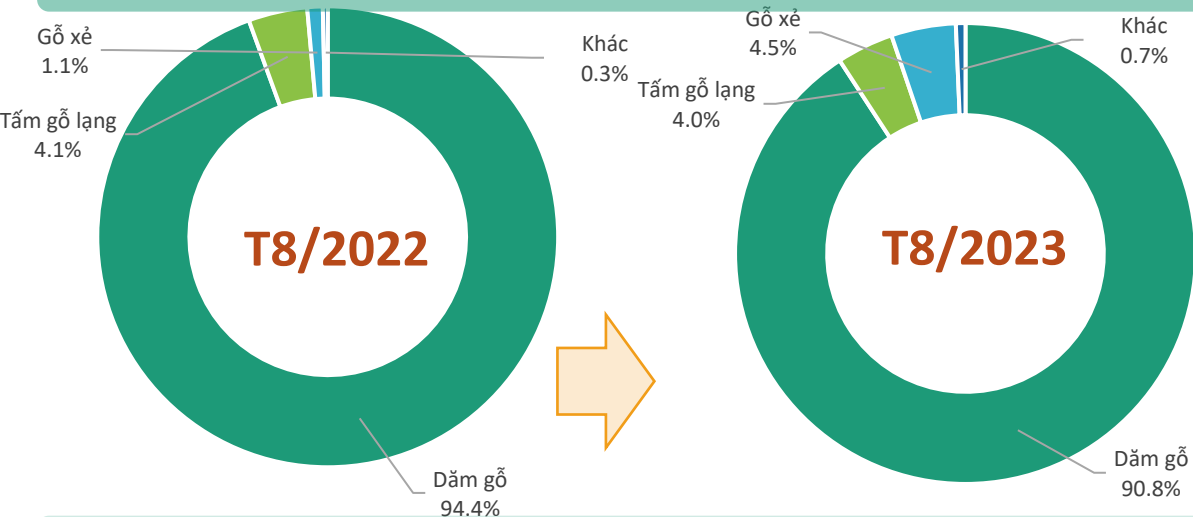
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Trung Quốc T8/2023



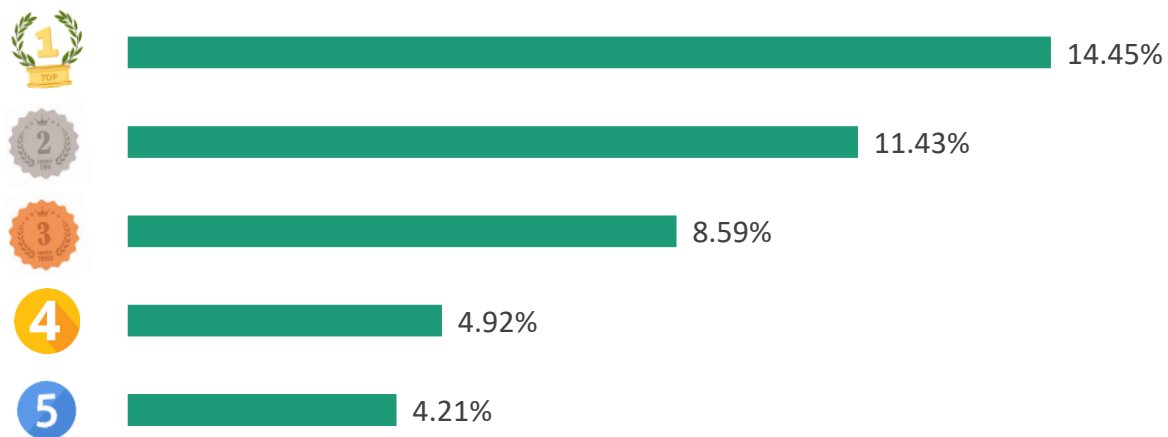


GỖ VÀ SP GỖ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ XK sang thị trường Trung Quốc T8/2023



TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Trung Quốc T8/2023

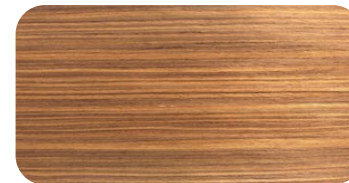


Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Dăm gỗ

Kim ngạch: **179,1** Triệu USD
 Tăng **25%** so với T7/2023
 Giảm **32%** so với T8/2022



Tấm gỗ lạng

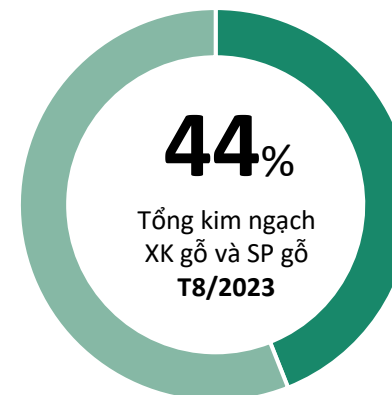
Kim ngạch: **7,9** Triệu USD
 Tăng **13%** so với T7/2023
 Giảm **32%** so với T8/2022



Gỗ xẻ

Kim ngạch: **9,0** Triệu USD
 Tăng **36%** so với T7/2023
 Tăng **195%** so với T8/2022

Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK thị trường Trung Quốc T8/2023





GỖ VÀ SP GỖ



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ TRUNG QUỐC

Theo Tổng cục Hải quan Trung Quốc, nhập khẩu gỗ xẻ của Trung Quốc trong nửa đầu năm 2023 ước đạt 14,31 triệu m³ với giá trị 3,7 tỷ USD, tăng 10% về lượng nhưng giảm 5% về giá trị so với cùng kỳ năm 2022. Giá gỗ xẻ nhập khẩu trung bình đạt 256 USD/m³, giảm 13% so với cùng kỳ năm 2022.

Trong tổng nhập khẩu gỗ xẻ của Trung Quốc, nhập khẩu gỗ xẻ mềm đã tăng 22% lên 9,47 triệu m³, chiếm 66% của tổng khối lượng nhập khẩu gỗ xẻ, tăng 3% so với cùng kỳ năm 2022. Giá gỗ xẻ mềm nhập khẩu trung bình giảm 17% xuống mức 203 USD/m³ so với cùng kỳ năm 2022.

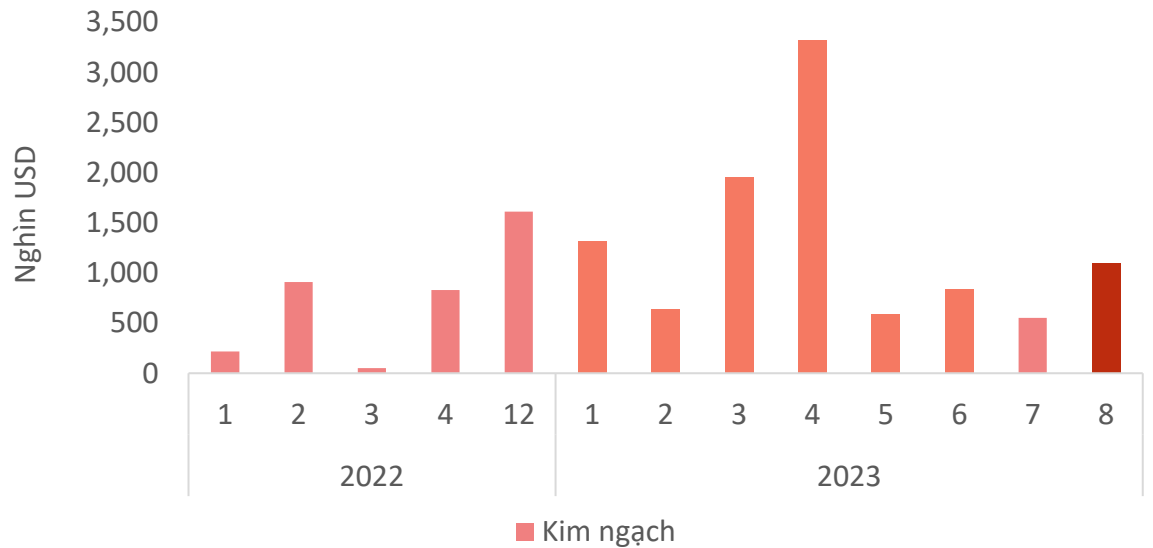


Tin liên quan



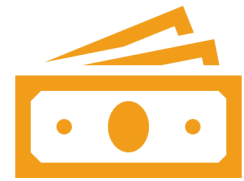
THỊT VÀ SP TỪ THỊT (XK)

Giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Trung Quốc T8/2023

KIM NGẠCH



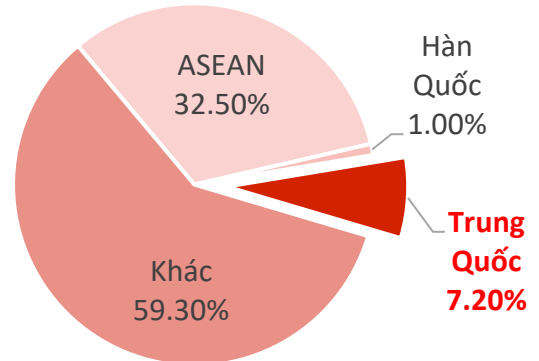
1,1
triệu USD

↗ Tăng **98%** so với T7/2023

↗ Cao hơn **369 nghìn USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng đạt **10,3 triệu USD**, đạt **284%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị thịt và SP từ thịt của Việt Nam sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Biến động tỷ trọng giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam sang thị trường Trung Quốc T8/2023

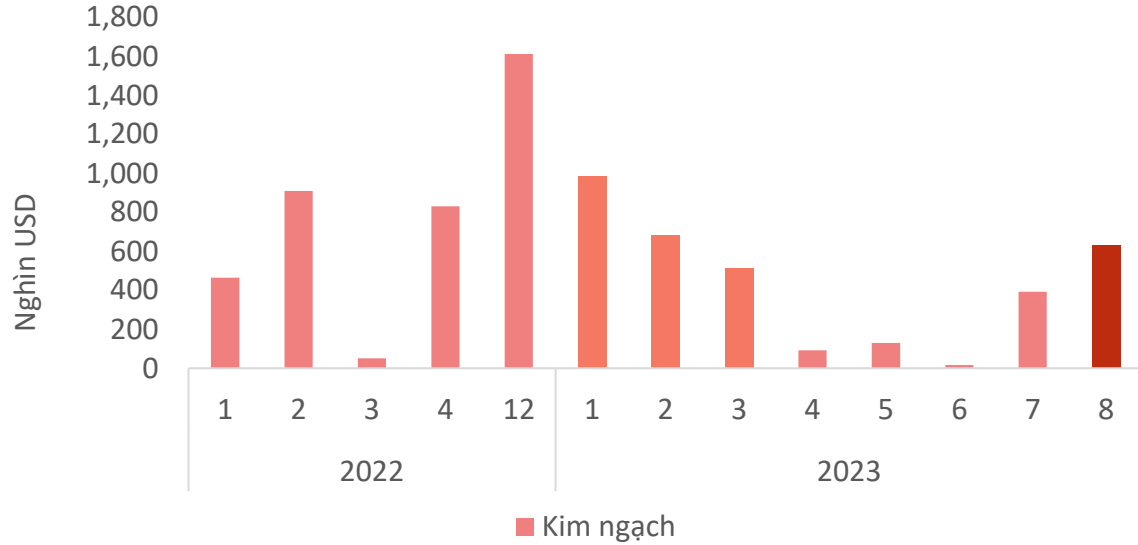


Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

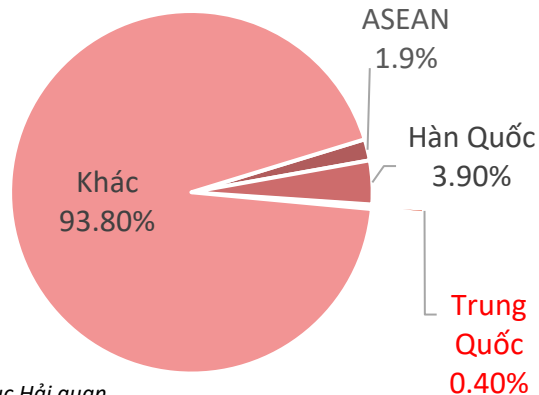


THỊT VÀ SP TỪ THỊT (NK)

Giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Trung Quốc T8/2023



Tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam sang thị trường Trung Quốc trong T8/2023



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Trung Quốc T8/2023

KIM NGẠCH



↗ Tăng **60,6%** so với T7/2023

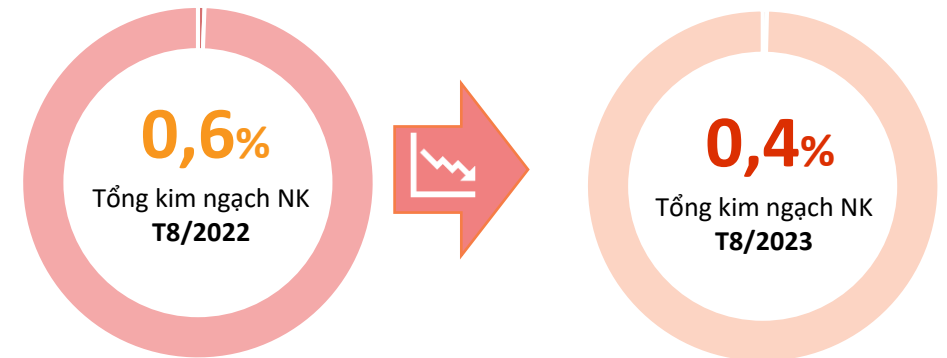
↘ Giảm **35,9%** so với T8/2022

629
nghìn USD

↘ Thấp hơn **16,7** nghìn USD so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng đạt **3,4 triệu USD**, đạt **44,4%** kim ngạch 2022

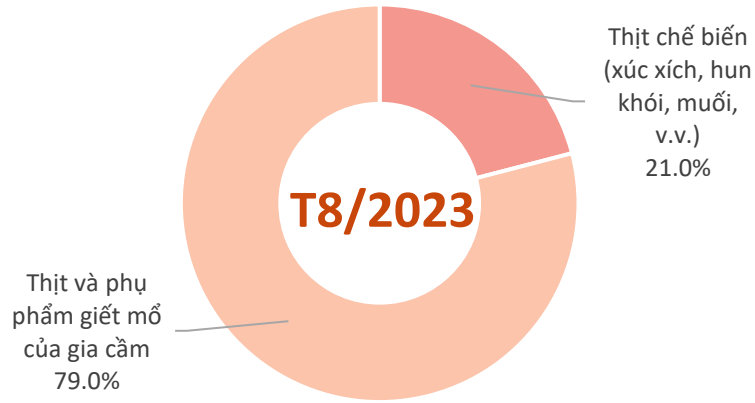
Biến động tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam từ thị trường Trung Quốc





THỊT VÀ SP TỪ THỊT

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt XK sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Thịt và phụ phẩm giết mổ của gia cầm

Kim ngạch: **864** nghìn USD

Tăng **316%** so với T7/2023

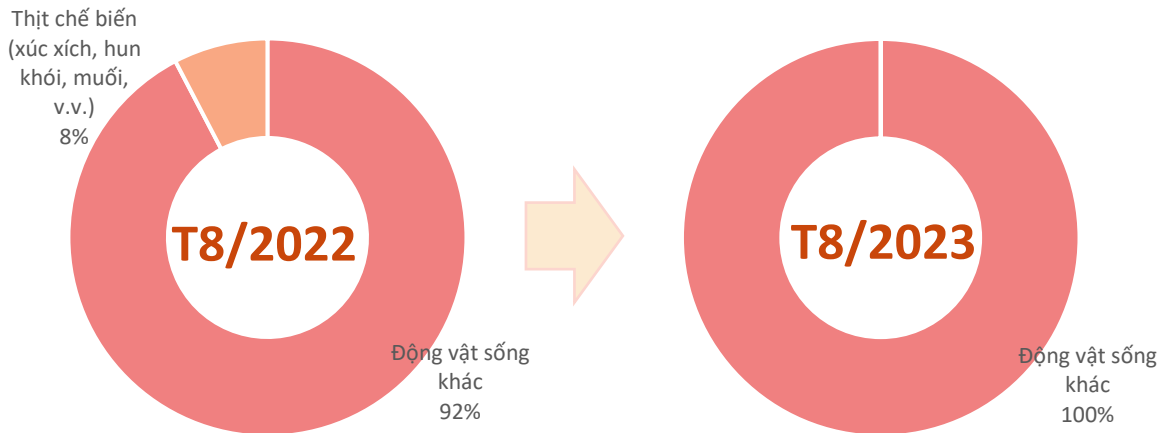


Thịt chế biến

Kim ngạch: **229** nghìn USD

Giảm **33,5%** so với T7/2023

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt NK từ thị trường Trung Quốc T8/2023



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Trung Quốc T8/2023



Động vật sống khác

Kim ngạch: **629** nghìn USD

Tăng **61%** so với T7/2023

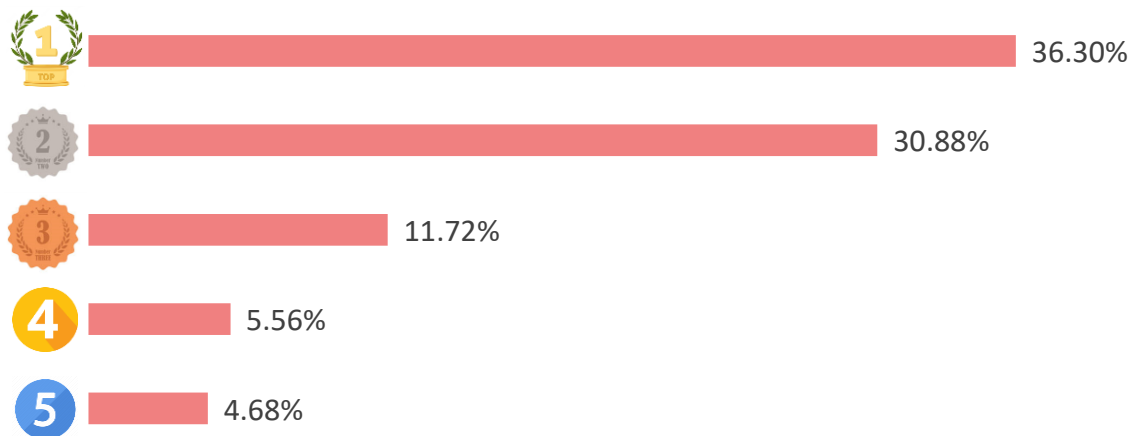
Giảm **31%** so với T8/2022



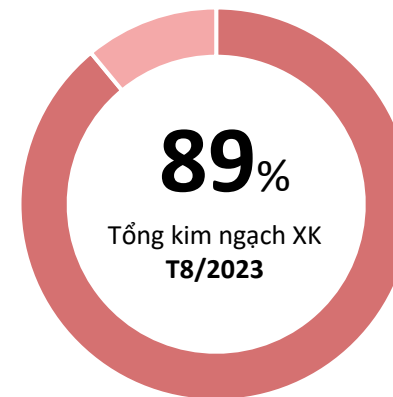


THỊT VÀ SP TỪ THỊT

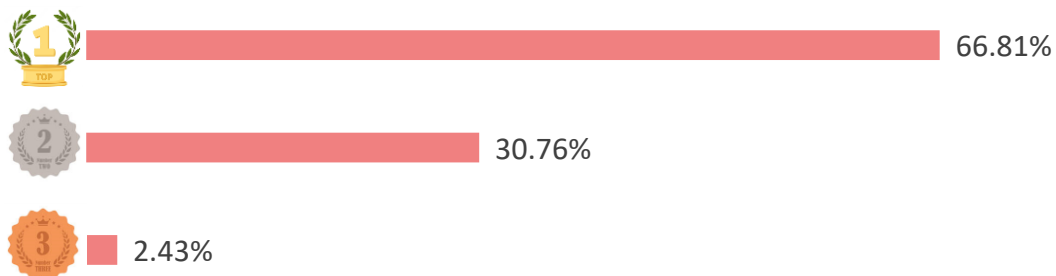
TOP 3 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu lớn nhất từ thị trường Trung Quốc T8/2023



TOP 3 doanh nghiệp về kim ngạch nhập khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất từ thị trường Trung Quốc T8/2023



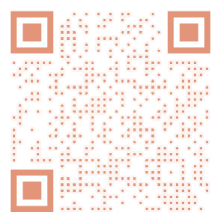
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 3 doanh nghiệp nhập khẩu lớn nhất từ thị trường Trung Quốc T8/2023





THỊT VÀ SP TỪ THỊT

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỊT VÀ SP TỪ THỊT TRUNG QUỐC



Tin liên quan

Vào ngày 23/9, Trung Quốc đã quyết định dỡ bỏ lệnh cấm nhập khẩu thịt lợn của Nga sau khi nước này kiểm tra kỹ lưỡng hệ thống kiểm soát ASF của Nga. Theo quy định mới, thịt lợn từ các khu vực của Nga đã được chứng minh là không có virus tả lợn châu Phi sẽ được phép nhập khẩu vào Trung Quốc. Cơ quan hải quan Trung Quốc sẽ đưa ra các yêu cầu kiểm tra và kiểm dịch đối với nguồn cung thịt lợn của Nga trong những tháng tới.

Theo dự kiến, Trung Quốc sẽ tiếp nhận đơn hàng thịt đầu tiên của Nga vào Quý II đến Quý III/2024. Sự chậm trễ là do các thủ tục pháp lý mà Nga phải hoàn thành trước khi bắt đầu giao hàng. Các biện pháp này bao gồm việc Trung Quốc và Nga cần ký một nghị định thư về yêu cầu đối với nguồn cung thịt lợn, trong khi các nhà xuất khẩu phải có giấy chứng nhận thú y và đăng ký vào hệ thống các nhà cung cấp thực phẩm Trung Quốc.

Nguồn: Vtv.vn (9/2023)

Theo số liệu của Cơ quan Hải quan Trung Quốc, 8 tháng đầu năm 2023, Trung Quốc nhập khẩu 4,98 triệu tấn thịt và các sản phẩm từ thịt, trị giá 18,8 tỷ USD, tăng 7,7% về lượng, nhưng giảm 4% về trị giá so cùng kỳ năm 2022, chủ yếu nhập khẩu từ Brazil, Hoa Kỳ, Tây Ban Nha, Argentina, New Zealand, Úc... Trừ Hoa Kỳ và Tây Ban Nha, lượng thịt nhập khẩu của Trung Quốc từ các thị trường này đều tăng so với cùng kỳ năm 2022.

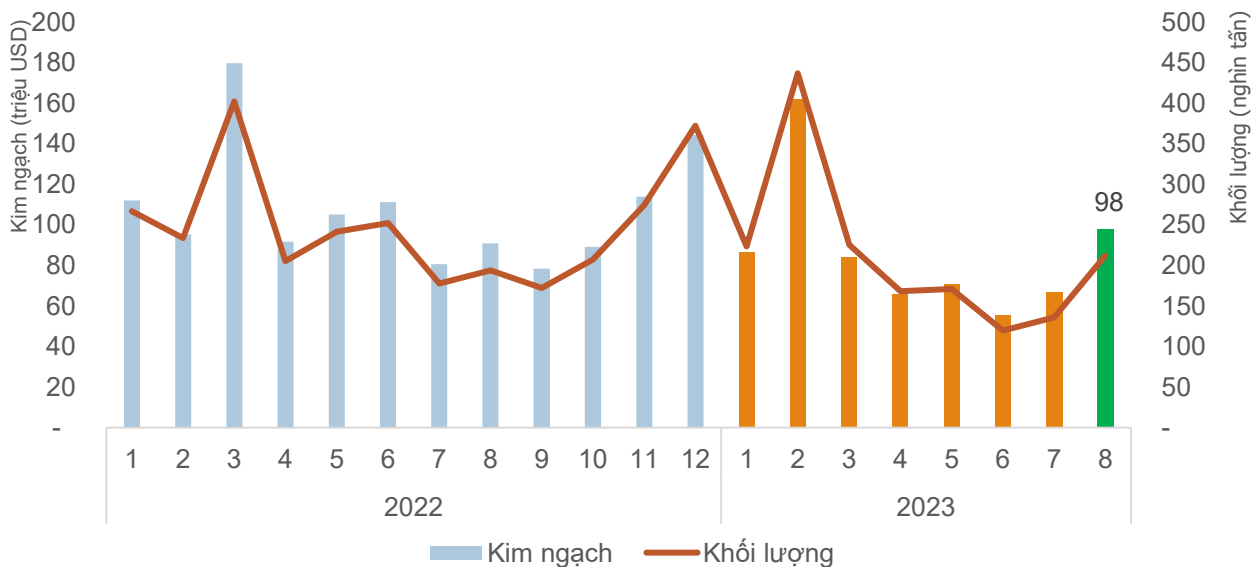
Cũng trong tháng này, Trung Quốc nhập khẩu 1,79 triệu tấn thịt trâu, bò (HS 0201; 0202), trị giá 9,6 tỷ USD, tăng 5,6% về lượng, nhưng giảm 15,6% về trị giá so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó, Brazil vẫn là thị trường lớn nhất cung cấp thịt trâu, bò cho Trung Quốc trong 8 tháng đầu năm 2023, chiếm 41,06% trong tổng lượng thịt trâu, bò nhập khẩu của Trung Quốc, với 735,03 nghìn tấn, trị giá 3,86 tỷ USD, tăng 17,8% về lượng, nhưng giảm 12% về trị giá so với cùng kỳ năm 2022.

Nguồn: Bộ công thương (9/2023)



SẢN VÀ SP TỪ SẢN

Khối lượng và giá trị sản và SP từ sản XK sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Kết quả XK sản và SP từ sản sang thị trường Trung Quốc T8/2023

KIM NGẠCH

98,0 triệu USD

↗ Tăng **47,2%** so với T7/2023

↗ Tăng **7,9%** so với T8/2022

↓ Thấp hơn **9,7** triệu USD so với bình quân năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **689** tr.USD, đạt **53,3%** kim ngạch năm 2022

KHỐI LƯỢNG

212,2 nghìn tấn

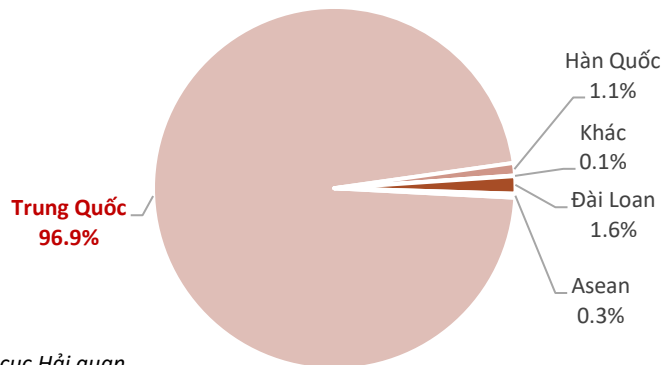
↗ Tăng **56,1%** so với T7/2023

↗ Tăng **9,5%** so với T8/2022

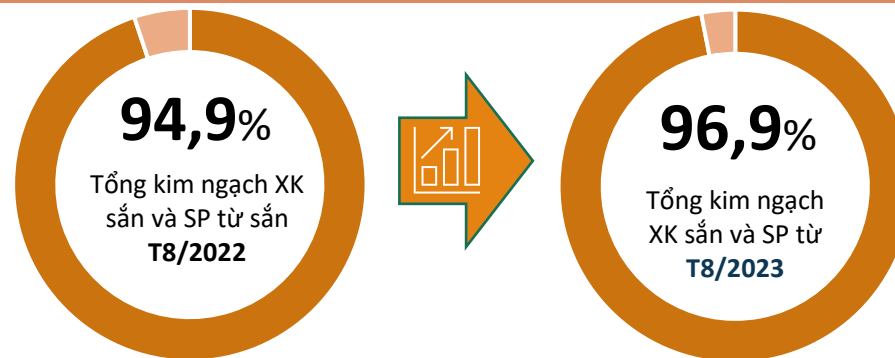
↓ Thấp hơn **38** nghìn tấn so với bình quân năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **1,7** triệu tấn, đạt **56,4%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị sản và SP từ sản VN sang thị trường Trung Quốc T8/2023



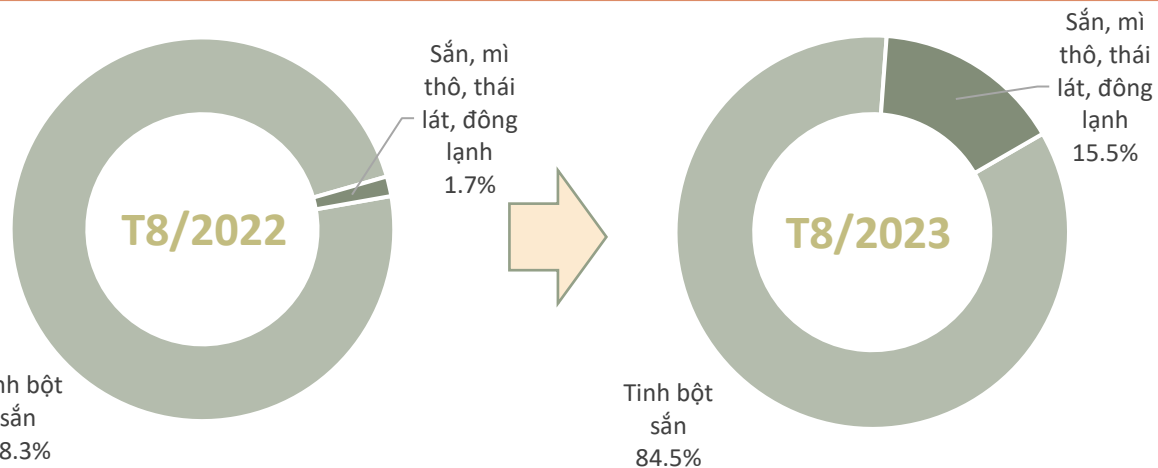
Biến động tỷ trọng giá trị sản và SPTS sang thị trường Trung Quốc T8/2023





SẢN VÀ SP TỪ SẢN

Cơ cấu chủng loại sản và SP từ sản XK sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Kết quả XK sản và SP từ sản sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Sản thô, thái lát, đông lạnh

Kim ngạch: **15,2** triệu USD

Tăng **130,5%** so với T7/2023

Tăng **909%** so với T8/2022



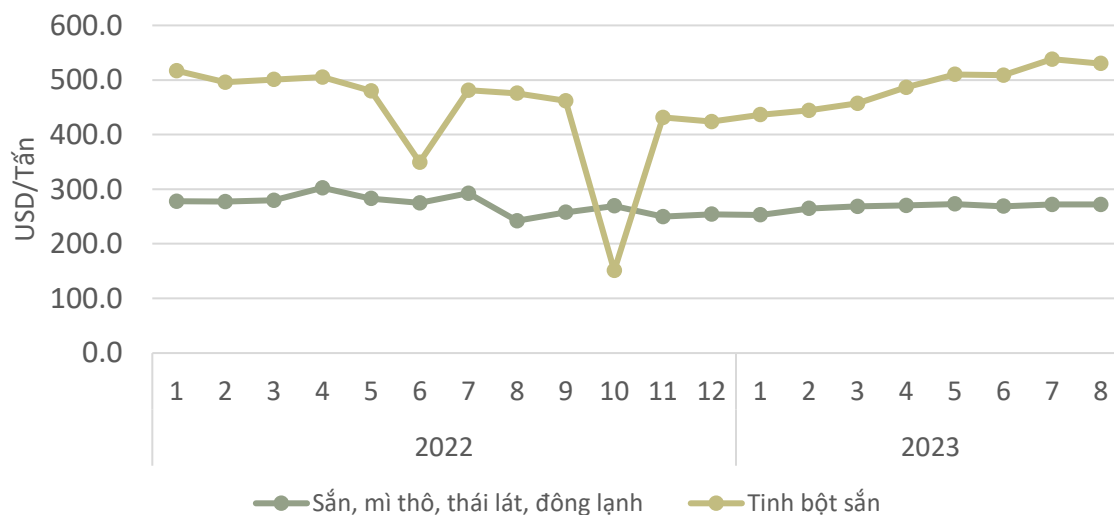
Tinh bột sản

Kim ngạch: **83,1** triệu USD

Tăng **38,7%** so với T7/2023

Giảm **7,0%** so với T8/2022

Giá sản và SP từ sản XK bình quân sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Tinh bột sản

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **530,2** USD/tấn; **giảm 1,5%** so với tháng trước; và **tăng 11,5%** so với cùng kỳ năm 2022.

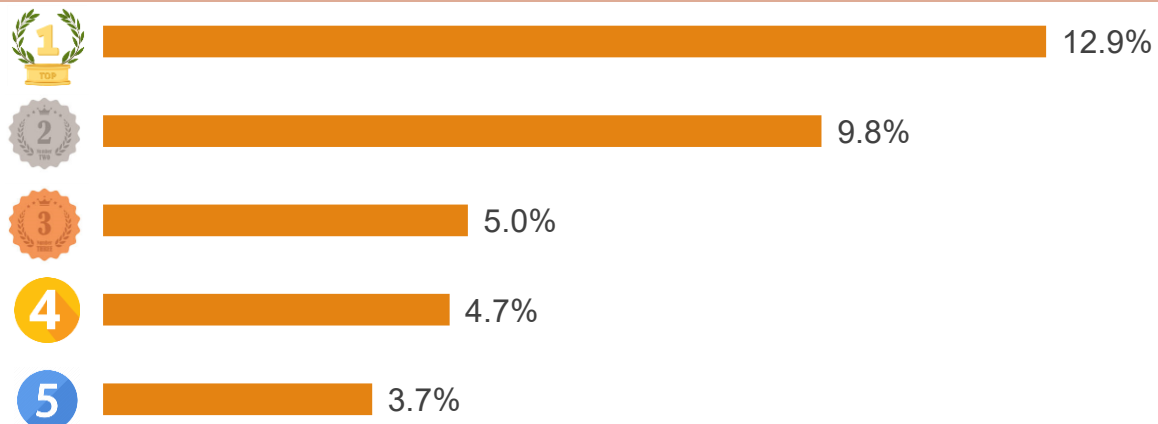
Sản thô, thái lát, đông lạnh

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **271,8** USD/tấn; **giảm 0,03%** so với tháng trước; và **tăng 12,3%** so với cùng kỳ năm 2022.

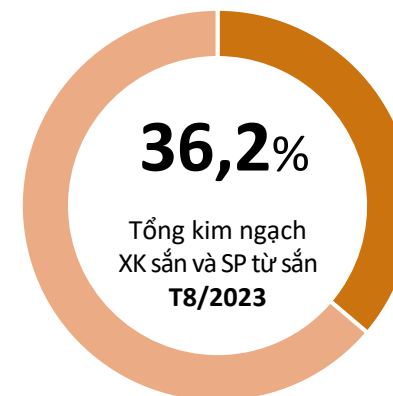


SẴN VÀ SP TỪ SẴN

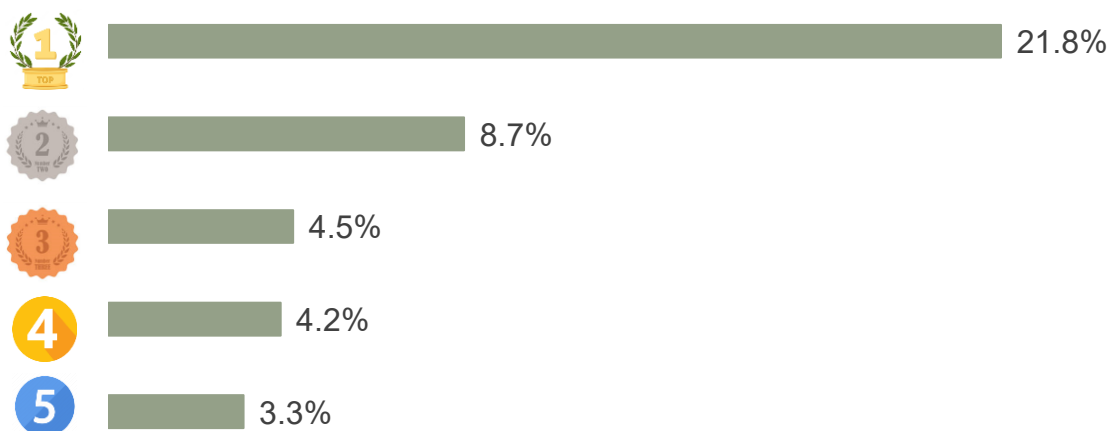
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sản và SP từ sản sang thị trường Trung Quốc T8/2023



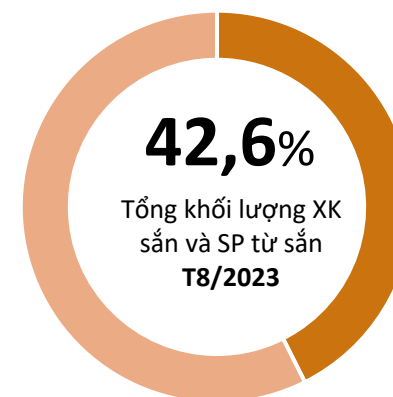
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sản và SP từ sản sang thị trường Trung Quốc T8/2023



TOP 5 DN về khối lượng XK sản và SP từ sản sang thị trường Trung Quốc T8/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 DN XK sản và SP từ sản sang thị trường Trung Quốc T8/2023



SẴN VÀ SP TỪ SẴN



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG SẴN VÀ SP TỪ SẴN TRUNG QUỐC



Trong tháng 8/2023, khối lượng và giá trị nhập khẩu sắn lát khô của Trung Quốc lần lượt là 419.300 tấn và 114 triệu USD, tăng lần lượt là 28,70% và 13,64% so với cùng kỳ năm ngoái. Từ tháng 1 đến tháng 8, khối lượng và giá trị nhập khẩu sắn lát khô của Trung Quốc lần lượt là 4,7616 triệu tấn và 1,311 tỷ USD, giảm lần lượt là 19,96% và 23,15% so với cùng kỳ năm ngoái.



Trong tháng 8/2023, lượng nhập khẩu tinh bột sắn của Trung Quốc là 0,234 triệu tấn, tăng 34,61% so với tháng trước; tăng 1,31 % so với cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2023, tổng lượng nhập khẩu tinh bột sắn của nước này đạt 1,918 triệu tấn, giảm 32,48% so với cùng kỳ năm ngoái.



Xuất khẩu thủy sản sang Trung Quốc trong tháng 8 tuy cao hơn so với 2 tháng trước đó, nhưng chưa phản ánh rõ xu hướng hồi phục. Sự kiện Nhật Bản xả nước thải hạt nhân có thể giúp thủy sản Việt Nam có thêm thị phần tại thị trường Trung Quốc. Do vậy, Vasep dự báo xuất khẩu thủy sản sang Trung Quốc sẽ tăng trở lại mạnh mẽ hơn vào 4 tháng cuối năm, vừa để đáp ứng nhu cầu dịp Lễ Tết Nguyên đán, vừa bù đắp phần nào sụt giảm từ thị trường Nhật.



Thủy sản

Theo đại diện Bộ Nông nghiệp và PTNT, việc quản lý mã số vùng trồng cây ăn trái hiện còn nhiều hạn chế, nhất là việc liên kết không chặt chẽ, tình trạng bẻ kèo, mua tranh thường xuyên xảy ra. Thời gian tới, nếu các địa phương không có biện pháp khắc phục, không chỉ một loại mà hàng loạt trái cây sẽ có nguy cơ mất thị trường. Đặc biệt, nếu Trung Quốc áp dụng các biện pháp tăng cường như ngừng nhập khẩu, cấm nhập khẩu, nước ta sẽ mất thời gian ít nhất từ 3 - 5 năm để đàm phán lại. Việc xuất khẩu trái cây vì vậy sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Vì vậy nếu không làm tốt khâu quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói sẽ dẫn đến nhiều hệ lụy trong thời gian tới.



Rau quả

Theo Cục Xuất nhập khẩu, nhu cầu mua sắn lát và tinh bột sắn của Trung Quốc tăng mạnh do việc các nhà máy chuẩn bị nguồn hàng cho dịp lễ Tết cuối năm, đồng thời, nguồn cung tinh bột sắn vụ mới của Việt Nam và Thái Lan xuất ra thị trường thấp hơn và muộn hơn so với kỳ vọng. Tuy nhiên, giá xuất khẩu sắn và các sản phẩm từ sắn chưa tăng do đồng nhân dân tệ mất giá và giá ngô thế giới vẫn giữ ở mức thấp.



Sắn và SP từ sắn

Ipsard

AGRO@INFO

Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinthitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo